

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 326 – Chúa nhật 06.05.2018

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)

www.conggiaovietnam.net

giasivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

CÁC BÍ TÍCH KHÁC VÀ CÁC Á BÍ TÍCH	Vatican 2
BÀI GIẢNG CỦA ĐGH GIOAN-PHAOLÔ II TRONG ĐẠI LỄ TÔN VINH HIỀN THÁNH 117	
CHÂN PHƯỚC TỬ ĐẠO VIỆT NAM TẠI RÔMA NGÀY 19-06-1988.....	
.....Lm. Phêrô Phan Văn Lợi dịch từ nguyên văn tiếng Ý	
THẦY GỌI CÁC CON LÀ: BẠN	Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ
LAO ĐỘNG	Jos. Hoàng Mạnh Hùng
NHỊP SỐNG TRONG TUẦN – TUẦN VI/PS/B	Lm. Giuse Ngô Mạnh Điệp
BÀI GIÁO LÝ THỨ 10 CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ VỀ THÁNH LỄ: PHỤNG VỤ LỜI	
CHÚA III – KINH TIN KÍNH VÀ LỜI NGUYỆN TÍN HỮU ...	Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ
CHÚA GIESU CẢNH BÁO VỀ TIỀN TRI GIẢ VÀ THẦY DẠY GIẢ (MARTIN LUTHER BÀI 7).....	
.....Bác Sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD.	
THƯƠNG CON HAY HẠI CON?! GIÁO DỤC HAY PHẢN GIÁO DỤC! ...	Tiến Sĩ Trần Mỹ Duyệt
SÁCH LƯỢC (Kế hoạch) TIỀN CURSILLO TRONG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM.....	
.....Cursillista Inhaxio Đặng Phúc Minh	
QUÀ TẶNG MỚI NHẤT CỦA CHÚA THÁNH THẦN	PM. Cao Huy Hoàng
BẢN QUYỀN MINH BẠCH TRONG HỢP ĐỒNG	UBVH, HĐGMVN chuyển ngữ
HÃY LÀ MỘT BỆNH NHÂN SÁNG SUỐT	Bác Sĩ Nguyễn Ý Đức, MD.

CÁC BÍ TÍCH KHÁC VÀ CÁC Á BÍ TÍCH

Thánh Công Đồng Chung Vaticanô II

Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN

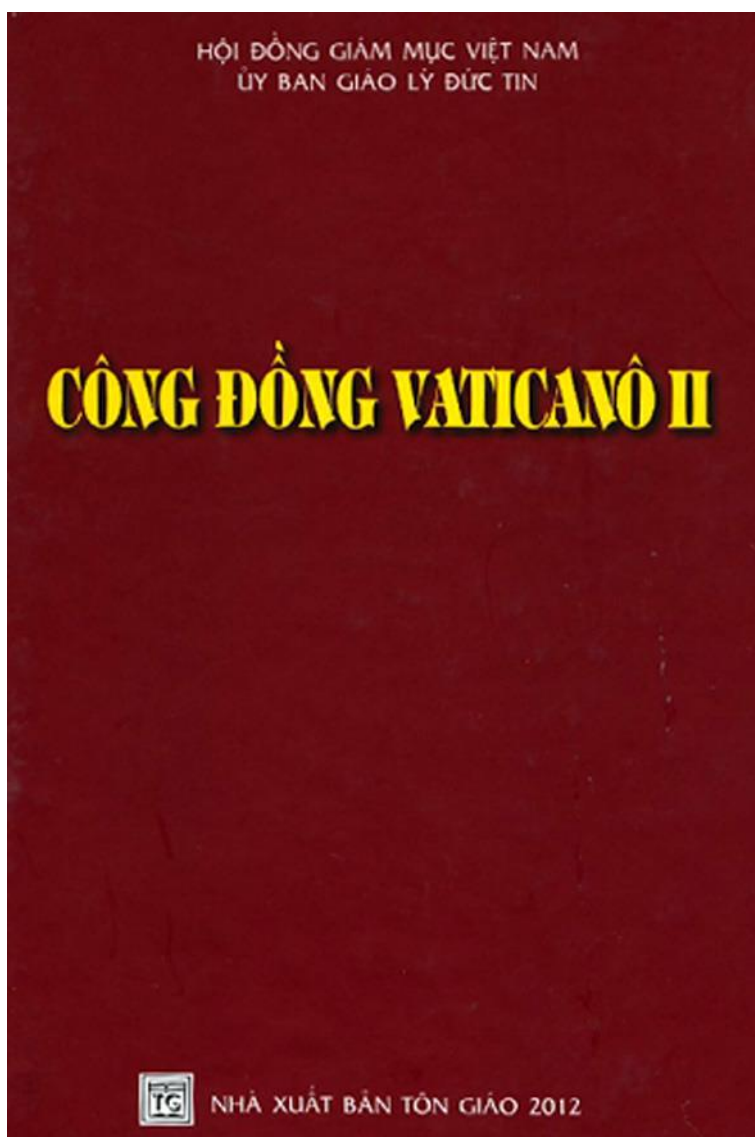
LTS: BBT CGVN và Đặc San GSVN hân hạnh giới thiệu trọn bộ 16 Văn Kiện Công Đồng Vatican 2, bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN, ấn bản mới nhất, có bán tại các Nhà Sách Công Giáo.

Suốt hơn 10 năm qua trên Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam chúng con đã trung thành phổ biến bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIO X Đà Lạt; Nay với trọn tấm lòng biết ơn các dịch giả qua các thời kỳ, chúng con xin tiếp tục công việc tối cần thiết này nhưng với một bản dịch hoàn chỉnh hơn - **Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN**. Rất mong được mọi người đón nhận, hỗ trợ việc phổ biến tài liệu quý này như KIM CHỈ NAM đích thực, đầy đủ và hoàn hảo cho mọi thành phần Dân Chúa. Chúng ta đang sống trong thời điểm kỷ niệm 50 năm Thánh Công Đồng Chung Vatican 2; Dân Chúa Việt Nam khi dành thời gian đọc lại các Hiến Chế, Sắc Lệnh, Tuyên Ngôn sẽ luôn nhận ra điều mới mẻ và hữu ích cho từng cá nhân cũng như cộng đoàn.

Chúng con xin chân thành cảm ơn Quý Đức Cha, Quý Cha Ủy Ban GLĐT đã sẵn lòng cho phép chúng con giới thiệu bản văn quý giá này qua internet. Quý Cha và Quý Vị có thể yêu cầu nhận trọn bộ hay từng Văn Kiện cụ thể trên một file word qua email, hoặc cũng có thể tải về máy tại địa chỉ: <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=home&v=subject&is=31>

Xin chân thành cảm ơn

BBT CGVN & Đặc San GSVN



VỀ MỤC LỤC

HIẾN CHẾ VỀ PHỤNG VỤ THÁNH

SACROSANCTUM CONCILIUM

Ngày 4 tháng 12 năm 1963

CHƯƠNG III

CÁC BÍ TÍCH KHÁC VÀ CÁC Á BÍ TÍCH

59. Các bí tích có mục đích thánh hóa con người, xây dựng thân thể Chúa Kitô, và sau cùng là thờ phượng Thiên Chúa; vì là những dấu chỉ, các bí tích còn có mục đích giáo huấn. Các bí tích không những giả thiết phải có đức tin, mà còn nuôi dưỡng, củng cố và diễn tả đức tin bằng các lời đọc và nghi thức, vì thế, được gọi là các bí tích của đức tin. Thật vậy, các bí tích ban ân sủng, còn việc cử hành các bí tích sẽ giúp các tín hữu sẵn sàng đón nhận ân sủng đó cách hữu hiệu để thờ phượng Chúa đúng cách và để thực thi đức ái.

Do đó, điều rất quan trọng là làm sao cho các tín hữu dễ dàng hiểu được những dấu chỉ của các bí tích, và siêng năng lãnh nhận các bí tích đã được lập ra để nuôi dưỡng đời sống Kitô hữu.

60. Ngoài ra, Mẹ thánh Giáo Hội còn thiết lập những á bí tích. Đó là những dấu chỉ thánh thiêng, phần nào phỏng theo những bí tích, qua đó những năng lực, nhất là những năng lực thiêng liêng được biểu thị và thông ban nhờ sự chuyển cầu của Giáo Hội. Các á bí tích giúp con người sẵn sàng lãnh nhận hiệu năng chính yếu của các bí tích và thánh hóa những hoàn cảnh khác biệt trong cuộc sống.

61. Vì thế, nơi các tín hữu đã được chuẩn bị chu đáo, Phụng vụ các bí tích và á bí tích sẽ thánh hóa hầu hết những biến cố trong đời sống nhờ nguồn ân sủng siêu nhiên xuất phát từ mầu nhiệm Vượt qua của Chúa Kitô chịu khổ nạn, chịu chết và sống lại, Đấng chính là nguồn phát sinh năng lực cho tất cả các bí tích và á bí tích; và kể như mọi việc sử dụng chính đáng các chất thể hữu hình đều có thể đưa tới mục đích thánh hóa con người và ca khen Thiên Chúa.

62. Tuy nhiên, theo dòng thời gian, một số yếu tố đã được đưa vào các nghi thức khiến cho con người thời nay không còn nhận ra rõ ràng bản chất và mục đích của các bí tích và á bí tích, vì thế, cần phải thích nghi những yếu tố đó cho hợp với nhu cầu của thời đại, từ đó trong việc duyệt xét lại các nghi thức, thánh Công Đồng quyết định các điều sau đây.

63. Vì việc dùng tiếng bản địa trong khi cử hành bí tích và á bí tích, có thể rất ích lợi cho giáo dân, nên có thể sử dụng rộng rãi ngôn ngữ địa phương theo những qui tắc sau đây:

a) Tiếng bản địa có thể được sử dụng trong khi cử hành các bí tích và á bí tích theo qui tắc đã nêu lên trong số 36.

b) Dựa theo ấn bản mới của quyền Nghi Lễ Rôma, các sách Nghi thức riêng thích nghi với nhu cầu từng miền, cả về phương diện ngôn ngữ, phải được soạn thảo càng sớm càng tốt bởi thẩm quyền Giáo Hội địa phương, như đã nói trong số 22 §2 của Hiến chế này, và sau khi đã được Tòa Thánh chuẩn y, các sách này sẽ được sử dụng trong những miền liên quan. Trong việc soạn thảo các sách Nghi thức, hay những tập sách đặc biệt về các nghi thức, không được bỏ qua những huấn thị ghi ở đầu từng nghi thức trong sách Nghi Lễ Rôma, dù là huấn thị về mục vụ, về phần chữ đỏ, hay những huấn thị có giá trị xã hội đặc biệt.

64. Phải phục hồi chương trình giáo lý dự tòng cho người trưởng thành, tiến hành qua nhiều giai đoạn tách biệt, và việc thực hiện phải tùy theo phán quyết của Đấng Bản Quyền địa phương; nhờ đó, thời gian dự tòng dành cho việc huấn giáo tương xứng có thể được thánh hóa bởi những nghi lễ thánh, được cử hành vào những thời điểm nối tiếp nhau.

65. Trong các xứ truyền giáo, ngoài những yếu tố đã có trong truyền thống Kitô giáo, cũng được phép công nhận những yếu tố của việc khai tâm đang được thực hiện nơi mỗi dân tộc, miễn là các yếu tố đó có thể thích ứng với nghi lễ Kitô giáo, theo qui tắc đã nêu trong các số 37-40 của Hiến chế này.

66. Phải duyệt lại cả hai nghi thức Rửa tội cho người trưởng thành, một nghi thức đơn giản và một nghi thức trọng thể dựa trên chương trình mới của giáo lý dự tòng; và sẽ đưa vào Sách lễ Rôma một lễ đặc biệt trong dịp “ban bí tích Thánh tẩy”.

67. Phải duyệt lại nghi thức Rửa tội cho trẻ em, và thích nghi với trường hợp các trẻ sơ sinh; nghi thức phải làm nổi bật hơn nữa vai trò và bổn phận của cha mẹ cũng như những người đỡ đầu.

68. Khi có đông người chịu bí tích Thánh tẩy, trong nghi lễ nên có những thích ứng tùy theo phán quyết của Đấng Bản Quyền địa phương. Cũng phải soạn thảo một “nghi thức vắn tắt”, để các giáo lý viên, đặc biệt trong các xứ truyền giáo, và cách chung các tín hữu, có thể sử dụng trong trường hợp nguy tử khi không có linh mục hay phó tế.

69. Thay vì nghi thức vắn được gọi là “nghi thức bù các phép cho các trẻ nhỏ đã Rửa tội”, phải soạn thảo một nghi thức mới, trong đó nói lên rõ ràng và thích hợp hơn về việc em bé được rửa tội theo nghi thức vắn tắt cũng đã được nhận vào Giáo Hội rồi.

Cũng thế, đối với những người trước kia đã được rửa tội thành sự, nay trở về với Giáo Hội Công Giáo, phải soạn thảo một nghi thức mới trong đó nêu lên ý nghĩa việc họ được chấp nhận, được hiệp thông với Giáo Hội.

70. Ngoài mùa Phục sinh, có thể làm phép nước Rửa tội ngay trong nghi thức Thánh tẩy, theo một công thức vẫn tất đã được chuẩn nhận.

71. Cũng phải duyệt lại nghi thức Thêm sức để làm sáng tỏ hơn mối tương quan mật thiết của bí tích này với toàn thể nghi lễ gia nhập Kitô giáo. Vì thế, nên lập lại lời hứa Rửa tội ngay trước khi nhận lãnh bí tích Thêm sức.

Nếu thuận tiện, có thể cử hành bí tích Thêm sức trong thánh lễ. Còn khi cử hành ngoài thánh lễ, phải soạn thảo một công thức để mở đầu nghi lễ.

72. Nghi lễ và công thức bí tích Giải tội phải được duyệt lại để diễn tả rõ ràng hơn bản tính và hiệu quả của bí tích này.

73. “Bí tích Xức dầu sau cùng” hay đúng hơn phải gọi là “bí tích Xức dầu bệnh nhân” không phải là bí tích dành riêng cho những người hấp hối. Dĩ nhiên, thời gian thuận tiện để lãnh nhận bí tích này chắc chắn là lúc tín hữu bắt đầu nguy tử vì bệnh tật hay già yếu.

74. Ngoài hai nghi thức tách biệt nhau là Xức dầu bệnh nhân và trao Cửa Ăn Đàng, phải soạn thảo một bản nghi lễ liên tục, theo đó bệnh nhân sẽ được xức dầu sau khi xưng tội và trước khi nhận Cửa Ăn Đàng.

75. Số lần xức dầu sẽ tùy nghi thực hiện, và các lời nguyện đọc trong nghi thức xức dầu bệnh nhân phải được duyệt lại sao cho thích ứng với từng trường hợp của bệnh nhân khi nhận lãnh bí tích này.

76. Các Nghi lễ Phong chức phải được duyệt lại cả về nghi thức lẫn bản văn. Những lời huấn dụ của Đức Giám mục ở đầu mỗi nghi lễ phong chức hay tấn phong có thể dùng tiếng bản địa.

Trong Nghi lễ Tấn phong Giám mục, tất cả các Giám mục hiện diện đều có thể đặt tay.

77. Nghi lễ cử hành Hôn phối, hiện có trong sách Nghi lễ Rôma, phải được duyệt lại và làm cho phong phú hơn, để ân sủng của bí tích này được biểu hiện rõ ràng hơn và nhấn mạnh nhiều hơn về bốn phận của hai vợ chồng.

“Nếu ở miền nào có những tập tục và nghi lễ xứng đáng khác trong khi cử hành bí tích Hôn phối, thì thánh Công Đồng tha thiết mong ước họ cứ giữ nguyên những tập tục và nghi lễ đó”¹.

Ngoài ra, thẩm quyền Giáo Hội địa phương, như đã nói trong số 22 §2 của Hiến chế này, có quyền soạn thảo, theo qui tắc trong số 63, một nghi lễ riêng, thích hợp với tập quán của các địa

¹ CD TRENTÔ, khóa XXIV, 11.11.1563, Sắc lệnh *De Reformatione*, ch. 1: Concilium Tridentinum, xb. Soc. Goerresianae, IX. *Actorum* phần VI, Friburgi Brisgoviae 1924, tr. 969; x. *Rituale romanum*, tiết VIII, ch. II, số 6.

phương và các dân tộc, nhưng phải duy trì việc linh mục chủ sự phải hỏi và nhận lời ưng thuận của hai người kết ước.

78. Theo thường lệ, Hôn phối phải cử hành trong thánh lễ, sau bài Phúc Âm và bài giảng và trước “lời nguyện giáo dân”. Lời nguyện cho người vợ phải được tu chỉnh hợp thời để nhấn mạnh đến việc cả hai vợ chồng cùng có bổn phận phải trung tín với nhau, lời nguyện này có thể đọc bằng tiếng bản địa.

Nhưng nếu bí tích Hôn phối cử hành ngoài thánh lễ, thì phải đọc bài Thánh Thư và Tin Mừng của Lễ Hôn phối trước khi bắt đầu nghi lễ và luôn luôn phải chúc lành cho đôi tân hôn.

79. Phải duyệt lại các á bí tích, chú ý tới các qui tắc căn bản này, là làm sao cho các tín hữu dễ dàng tham dự cách ý thức và tích cực, và cũng phải lưu tâm tới những nhu cầu của thời đại hiện nay. Trong khi duyệt lại các nghi thức theo qui tắc trong số 63, cũng có thể thêm các á bí tích mới tùy theo nhu cầu đòi hỏi.

Sẽ có rất ít các nghi thức làm phép dành riêng, và khi đó chỉ ưu tiên cho các Giám mục và các Đấng Bản Quyền.

Phải dự liệu để những giáo dân nào có đủ các đức tính thích hợp, có thể cử hành một vài á bí tích, ít là trong những hoàn cảnh đặc biệt và tùy theo sự xét định của Đấng Bản Quyền.

80. Phải duyệt lại Nghi lễ Thánh hiến các Trinh nữ, đã có trong Sách Nghi lễ Giám mục Rôma.

Ngoài ra, phải soạn thảo một nghi lễ khẩn dòng và tuyên lại lời khẩn sao cho có tính cách duy nhất hơn, đơn giản hơn và trang trọng hơn. Những ai tuyên khẩn hay lập lại lời khẩn trong thánh lễ, phải dùng nghi thức này, trừ khi có đặc quyền riêng.

Nên cử hành nghi thức khẩn dòng trong thánh lễ.

81. Nghi lễ an táng phải diễn tả rõ ràng hơn tính cách vượt qua của cái chết Kitô giáo, và phải đáp ứng hơn nữa những hoàn cảnh và truyền thống của từng miền, ngay cả về màu sắc Phụng vụ.

82. Phải duyệt lại nghi lễ an táng trẻ em và lập một thánh lễ riêng.

VỀ MỤC LỤC

BÀI GIẢNG CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG GIOAN-PHAOLÔ II TRONG ĐẠI LỄ TÔN VINH HIẾN THÁNH 117 CHÂN PHƯỚC TỬ ĐẠO VIỆT NAM TẠI RÔMA NGÀY 19-06-1988

Kính thưa Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý Tu sĩ và Anh Chị Em Giáo dân

Giáo hội Việt Nam sắp kỷ niệm 30 năm các chân phước tử đạo VN được nâng lên hàng hiền thánh (19/06/1988-2018).

Thiết tưởng đây là dịp để suy niệm lại bài giảng của Đức Giáo hoàng Gioan-Phaolô 2 vào dịp ấy, bài giảng của một vị thánh vừa là triết gia vừa là thần học gia uyên bác.

Xin kính gọi đến toàn thể Quý vị **bản dịch mới** Bài giảng thâm thúy này để chúng ta dọn lòng mừng lễ kỷ niệm.

Linh mục Phê-rô Phan Văn Lợi.



**BÀI GIẢNG
CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG GIOAN-PHAOLÔ II
TRONG ĐẠI LỄ TÔN VINH HIỀN THÁNH 117
CHÂN PHƯỚC TỬ ĐẠO VIỆT NAM TẠI RÔMA
NGÀY 19-06-1988**

1- “Chúng tôi rao giảng Đức Ki-tô bị đóng đinh” (1Cr 1,23)

Mượn lời ấy của Thánh Phaolô Tông đồ, Giáo Hội Rôma hôm nay xin chào Giáo Hội tại Việt Nam, mà dẫu xa cách về địa lý, vẫn rất ư gần gũi với trái tim chúng tôi; đồng thời cũng xin chào toàn thể đất nước Việt Nam, và với tất cả lòng thương mến, cầu chúc quý quốc được mọi sự lành.

Tư tưởng đầu tiên, thân tình và âu yếm của tôi xin gửi đến hiền đệ quý yêu, Hồng y Giuse Maria Trịnh Văn Căn, Tổng Giám Mục Hà Nội và đến tất cả Giám Mục đoàn của Giáo hội Việt Nam, mà tôi cảm thấy là đang kết hiệp cách thiêng liêng với tôi trong lúc này. Cùng với các ngài, tôi xin chào các linh mục, các tu sĩ nam nữ, các giáo dân đang dần thân vào hoạt động truyền giáo, mọi Ki-tô hữu của quốc gia mà trong lúc này, tôi cảm thấy gần gũi cách sâu xa và đặc biệt.

Tôi cũng ao ước kính chào các anh em thân yêu trong hàng Giám mục cùng đến với những nhóm tín hữu từ Tây Ban Nha, Pháp và Phi Luật Tân, các xứ sở mà qua họ, đã kết hợp với nhau trong ba thế kỷ phúc âm hóa những vùng đất ấy. Họ đang ở đây để tưởng niệm vô số huynh đệ thừa sai xuất xứ từ các quốc gia của họ.

Ngoài ra tôi cũng gửi lời chào đến các cha Đaminh thuộc tỉnh dòng Đức Mẹ Mân Côi, thành lập cách đây 400 năm, đến Hội Thừa sai Hải ngoại Paris; thuộc về hai gia đình dòng tu này là nhiều vị trong số các Giám mục và Linh mục mà hôm nay chúng ta tôn kính như những vị Tử đạo vì đức tin và vì rao giảng Tin Mừng.

2- Trong đại cộng đoàn Giáo Hội, tôi đặc biệt chào mừng các anh chị em Việt Nam thân yêu đến từ mọi phần của thế giới, từ Mỹ Châu và Á Châu, từ Úc Châu và từ mọi xứ Âu Châu. Tôi biết rằng anh chị em đang được thúc đẩy bởi ước vọng tôn vinh các huynh đệ tử đạo của mình nhưng cũng bởi nhu cầu tái xây dựng -chung quanh ký ức về họ- tình huynh đệ, mối thân hữu, niềm thương mến đang tràn ngập trái tim anh chị em, bởi lẽ tất cả anh chị em đều xuất phát từ cùng một tổ quốc. Trong các kỷ niệm được làm sống lại của mình, quê hương anh chị em đúng là cái mà anh chị em đang hướng về với tình yêu, nhưng nhớ, với ước vọng được sống ở đây -nơi anh chị em đang cảnh kiều cư lưu tán- một giây phút hiệp thông chan chứa niềm hy vọng. Cùng với anh chị em công bố Đức Kitô chịu đóng đinh, hôm nay chúng tôi muốn tạ ơn Thiên Chúa vì chứng tá đặc biệt mà các vị Tử Đạo của Giáo Hội anh chị em đã bày tỏ với Người, dù họ là đồng đạo con dân nước Việt hay là các vị thừa sai đến từ những xứ sở trong đó đức tin vào Chúa Kitô đã đâm rễ sâu rồi.

Truyền thống của anh chị em nhắc cho chúng tôi nhớ lại rằng câu chuyện tử đạo của Giáo Hội Việt Nam từ nguồn gốc rất bao quát và phức tạp. Từ năm 1533, nghĩa từ khởi thủy việc rao giảng Ki-tô giáo tại Đông Nam Á, Giáo Hội Việt Nam suốt ba thế kỷ đã chịu nhiều cuộc bách hại khác nhau vốn xảy ra liên tiếp, với một vài lúc ngưng nghỉ, y như những cuộc bách hại từng giáng xuống Giáo Hội tại Tây phương trong ba thế kỷ đầu. Đã có hàng ngàn Ki-tô hữu bị đưa

tới pháp trường tử đạo, và nhiều hơn thế là những kẻ đã chết trên núi, trong rừng, nơi những vùng đất độc hại mà họ đã bị đày đến.

Làm sao nhớ tới tất cả họ? Cho dầu có giới hạn vào những vị được phong thánh hôm nay, chúng ta cũng không thể dừng lại nơi mỗi một trong họ. Họ là 117 vị, trong đó có 8 Giám mục, 50 Linh mục, 59 giáo dân, giữa số này có một phụ nữ, A-nê Lê Thị Thành, mẹ của sáu người con.

Nhắc lại một hay hai khuôn mặt là đủ, như khuôn mặt của cha Vinhson Liêm, dòng Đaminh, chịu tử đạo năm 1773; ngài là người đầu tiên trong số 92 vị tử đạo có quốc tịch Việt Nam. Rồi một Linh mục khác, Anrê Dũng Lạc, có cha mẹ rất nghèo khổ và ngoại đạo; ngay từ nhỏ được giao cho một thầy giảng, ngài đã trở thành Linh mục năm 1823, làm quản xứ và thừa sai trong nhiều địa điểm khác nhau của xứ sở. Được cứu khỏi nhà tù hơn một lần, nhờ những món tiền chuộc được các tín hữu quảng đại trả, ngài vẫn nhiệt tâm mong chịu tử đạo. “Ai chết vì Đức tin –ngài nói– thì lên trời; trái lại chúng tôi cứ ần nấu liên tục, tốn tiền đứt lót cho những kẻ bách hại! Tốt hơn nên để cho chúng tôi bị bắt và chết”. Được một lòng nhiệt thành lớn lao và ân sủng Chúa nâng đỡ, ngài đã chịu trăm quyết tử đạo tại Hà Nội ngày 21-12-1839.

3- Bài Tin Mừng hôm nay đã nhắc cho chúng ta nhớ những lời Đức Kitô Giê-su đã dùng để loan báo cho các môn đệ mình về những cuộc bách hại mà họ sẽ chịu: “Hãy coi chừng người đời. Họ sẽ nộp anh em cho các hội đồng, và sẽ đánh đập anh em trong các hội đường của họ. Và anh em sẽ bị điệu ra trước mặt vua chúa quan quyền vì Thầy để làm chứng cho họ và các dân ngoại được biết” (Mt 10,17-18). Đức Giê-su đã nói cho các Tông đồ và cho các môn đệ mọi thời; Người đã nói một cách hết sức thẳng thắn! Người đã không làm hiện ra trước mắt họ những hứa hẹn giả trá, nhưng trong sự toàn vẹn của chân lý vốn luôn đặc trưng cho các lời nói của mình, Người đã chuẩn bị họ đón nhận điều tồi tệ nhất: “Em sẽ nộp anh cho người ta giết; cha sẽ nộp con, con cái sẽ đứng lên chống lại cha mẹ và làm cho cha mẹ phải chết. Vì danh Thầy, anh em sẽ bị mọi người thù ghét. Nhưng kẻ nào bền chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu độ” (Mt 10,21-22).

4- Tuy nhiên, Thầy Chí Thánh/Vị Thần Sư đã không để các môn đệ và các tín hữu của mình vô phương bảo vệ trước những cơn bách hại lớn lao: “Khi người ta nộp anh em, thì anh em đừng lo phải nói gì; không phải chính anh em nói, mà là Thần Khí của Cha anh em nói trong anh em” (Mt 10,19-20).

Thần Khí thánh. Thần Khí sự thật. Người sẽ là sức mạnh cho sự yếu đuối của anh em. Với sức mạnh của Người, anh em sẽ nêu chứng tá.

Chính sự kiện anh em nêu chứng tá về Đức Kitô chịu đóng đinh, phải chăng không cần một sự khôn ngoan và một sức mạnh vượt trên các sức mạnh loài người?

Và phải chăng Thánh Tông Đồ đã không viết về Đức Ki-tô rằng Người bị “dân Do Thái coi là ô nhục và dân ngoại cho là điên rồ” (1Cr 1,23)?

Đã xảy ra như thế thời các Tông Đồ. Điều ấy cũng đã lặp lại như thế trong các thời đại khác nhau của lịch sử, ở nhiều lúc và nhiều chỗ khác nhau. Cũng đã xảy ra như thế vào những thời kỳ bách hại tôn giáo nhắm đến các Ki-tô hữu Việt Nam.

Thành ra đã cần có sức mạnh và sự khôn ngoan của Thiên Chúa để công bố mầu nhiệm tình yêu ấy của Thiên Chúa, nghĩa là việc cứu rỗi thế gian nhờ Thập Giá: mầu nhiệm lớn lao và cùng lúc không thể hiểu được đối với loài người.

“Vì cái điên rồ của Thiên Chúa còn hơn cái khôn ngoan của loài người, và cái yếu đuối của Thiên Chúa còn hơn cái mạnh mẽ của loài người” (1Cr 1,25).

Vì thế Thánh Tông Đồ đã viết: “Chúng tôi rao giảng một Đấng Kitô bị đóng đinh”: Đấng Kitô -cụ thể trong mầu nhiệm Vượt qua của Người- là “sức mạnh và khôn ngoan của Thiên Chúa” (1Cr 1,23-24).

5- Chính vì thế hôm nay, chúng ta có trước mắt các vị Tử Đạo Việt Nam như những thợ gặt của Thiên Chúa mà Thánh Vịnh đã ám chỉ: “Ai ghen ngào ra đi gieo giống, mùa gặt mai sau khắp khởi mừng. Họ ra đi, đi mà nức nở, mang hạt giống vãi gieo; lúc trở về, về reo hớn hờ, vai nặng gánh lúa vàng” (Tv 126[125], 5-6).

Dưới ánh sáng của những lời mầu nhiệm ấy, chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa đích thực của chứng tá lịch sử nơi các vị Tử Đạo của Giáo Hội Việt Nam. Với nước mắt của họ, hạt giống Tin Mừng và ân sủng đã có nơi mà ơn huệ Đức tin trở sinh dồi dào: “Nếu hạt lúa gieo vào lòng đất mà không chết đi thì nó vẫn trơ trọi một mình; còn nếu chết đi, nó mới sinh được nhiều hạt khác” (Ga 12,24)

Các vị Tử Đạo Việt Nam khi “gieo trong nước mắt”, thật ra đã khởi sự một cuộc đối thoại sâu xa và mang tính giải thoát với dân chúng và văn hóa của quốc gia họ, bằng cách công bố trước tiên sự thật và tính phổ quát của niềm tin vào Thiên Chúa, ngoài ra còn đề xướng một bậc thang các giá trị và nghĩa vụ đặc biệt thích hợp với nền văn hóa tôn giáo của cả thế giới Đông phương. Dưới sự hướng dẫn của cuốn giáo lý tiếng Việt đầu tiên, các ngài đã làm chứng cho sự kiện là cần phải tôn thờ một Thiên Chúa duy nhất, như vị Thiên Chúa độc nhất đã tạo dựng đất trời. Đứng trước các quy định cưỡng bức của chính quyền đối với việc thực hành Đức Tin, họ đã quả quyết mình có tự do tin, bằng cách khẳng định với lòng can đảm khiêm tốn rằng Ki-tô giáo là chính nghĩa duy nhất mà họ không thể rời bỏ, vì không thể bất tuân đáng chủ tử tội thượng: Đức Chúa. Ngoài ra các ngài còn mạnh mẽ tuyên bố ý chí của mình là trung thực đối với quyền bính của xứ sở, không chống lại tất cả những gì là công chính và lương thiện; các ngài đã dạy phải tôn trọng và thờ kính Tổ Tiên, theo phong tục của vùng đất mình, dưới ánh sáng mầu nhiệm Phục Sinh. Giáo hội Việt Nam, với các vị Tử đạo của mình và qua chứng

tá đặc thù, đã có thể công bố nghĩa vụ riêng và ý chí riêng là không từ khước truyền thống văn hóa và các định chế pháp lý của xứ sở; trái lại, Giáo Hội đã tuyên bố và đã chứng tỏ rằng mình muốn nhập thể vào đó, bằng cách trung tín góp phần vào sự tăng trưởng đích thật của quê hương.

Do đó, những tranh chấp và những căng thẳng chính trị vốn đã nổi lên trong các quan hệ giữa Ki-tô hữu với chính quyền, những mối lợi của các tôn giáo khác, những lý do kinh tế và xã hội, việc không thấu hiểu tính siêu việt và tính phổ quát của đức tin, tất cả đã làm nên hỏa lò trần gian ấy, nơi đã bày tỏ sự thuần khiết và sức mạnh của chứng tá lạ lùng này.

6- Nhưng từ đoàn rước dài các vị Tử Đạo, từ những đau khổ và nước mắt của họ, “mùa gặt của Chúa” đã đến. Chính các ngài, những bậc thầy của chúng ta, đang cho tôi cơ hội thuận lợi lớn lao là được trình bày trước toàn thể Giáo Hội sinh lực và sự vĩ đại của Giáo Hội Việt Nam, sức mạnh, lòng kiên nhẫn và khả năng của Giáo Hội này để đương đầu với các khó khăn đủ loại và để công bố Đức Kitô. Chúng ta cảm tạ Chúa vì những gì mà Thần Khí đã sinh ra cách dồi dào giữa chúng ta!

Một lần nữa, chúng tôi có thể nói rằng đối với anh chị em, những Ki-tô hữu Việt Nam, máu các Tử Đạo là nguồn ân sủng để tiến lên trong Đức Tin. Trong anh chị em, đức tin của Tổ Tiên chúng ta còn tiếp tục truyền sang các thế hệ mới. Đức Tin này vẫn là nền tảng cho sự kiên trì của tất cả những ai đích thực cảm thấy mình là người Việt Nam, trung thành với đất nước của họ, đồng thời vẫn muốn làm môn đệ chân chính của Đức Kitô. Mọi Ki-tô hữu đều biết rằng Tin Mừng kêu gọi tuân phục các định chế của loài người vì tình yêu đối với Chúa, kêu gọi làm điều thiện, ứng xử như những cá nhân tự do, tôn trọng mọi người, yêu thương anh em, kính sợ Thiên Chúa, tôn trọng chính quyền và các định chế công cộng (x. 1Pr 2,13-17). Do đó, việc tìm kiếm thiện ích chung của quê hương là một nghĩa vụ chân thành của công dân Ki-tô hữu, trong niềm tự do công bố sự thật của Thiên Chúa, trong sự hiệp thông với các mục tử và các anh em cùng đức tin, trong ước vọng sống an bình với mọi người khác để thành tâm xây dựng thiện ích cho tất cả.

7- “Máu các Tử Đạo là hạt giống sinh Ki-tô hữu”.

“Hạt giống các Ki-tô hữu”: Ngoài hàng ngàn hàng vạn tín hữu trong các thế kỷ trước đã theo bước chân Đức Ki-tô, hôm nay còn có những người làm việc, đôi khi trong khắc khoải và quên mình, với tham vọng duy nhất là có thể bền gan trong vườn nho của Chúa như những tôi trung nắm được các cửa của cải Nước Trời.

“Hạt giống các Ki-tô hữu”, họ là tất cả những ai mà hôm nay cũng thế, giữa dân tộc họ và vì chính nghĩa Thiên Chúa, đang cố gắng tìm hiểu ý nghĩa của Tin Mừng Đức Kitô và của thập giá Người, với bổn phận mà điều này bao hàm là làm việc và cầu nguyện cho Nước Cha trị đến trong mọi tâm hồn, và đặc biệt trong xứ sở, nơi mà Chúa đã kêu gọi họ sinh sống. Bổn phận ấy, hoạt động nội tâm thường xuyên và nghiêm ngặt ấy, đòi hỏi sự kiên trì và lòng trung thành chờ

đội của những kẻ biết rằng Thiên Chúa Quan Phòng đang làm việc với họ để khiến cho các nỗ lực và cả những khổ đau của họ nên hữu hiệu.

8- “Linh hồn người công chính ở trong tay Thiên Chúa”. (Kn 3,1)

Sách Khôn ngoan đã công bố sự thật huy hoàng ấy, một sự thật đang tràn ngập với biết bao ánh sáng cái biến cố mà chúng ta cử hành hôm nay.

Phải! “Linh hồn người công chính ở trong tay Thiên Chúa và chẳng cực hình nào động tới được nữa”. Xem ra những lời ấy không tương ứng với thực tế lịch sử: thật vậy, các vị Tử Đạo đã chịu những cực hình và cả đến mức khủng khiếp!

Nhưng tác giả được linh ứng đã quảng diễn rộng rãi tư tưởng của mình:

“Bọn ngu si coi họ như đã chết rồi; khi họ ra đi, chúng cho là họ gặp phải điều vô phúc. Lúc họ xa rời chúng ta, chúng tưởng là họ bị tiêu diệt, nhưng thực ra họ đang hưởng an bình. Người đời nghĩ rằng họ đã bị trừng phạt, nhưng họ vẫn chứa chan hy vọng được trường sinh bất tử” (Kn 3,2-4).

Hỡi các Thánh Tử Đạo! Hỡi các Tử Đạo Việt Nam! Hỡi các chứng nhân cho chiến thắng của Đức Kitô trên tử thần! Hỡi các chứng nhân cho ơn gọi của con người là được bất tử!

Sách Khôn ngoan tiếp tục: “Sau khi chịu khổ đôi chút, Các Vị sẽ được hưởng ân huệ lớn lao, vì Thiên Chúa đã thử thách Các Vị và thấy Các Vị xứng đáng với Người. Người đã tinh luyện Các Vị như người ta luyện vàng trong lò lửa, và đón nhận Các Vị như của lễ toàn thiêu” (x. Kn 3,5-6)

Phải! Như của lễ toàn thiêu, kết hợp với hy tế Thập Giá của Đức Kitô. Thật thế, quả vậy, hỡi các Tử đạo Việt Nam, Các Vị đã công bố –đến hậu quả cùng cực– Đức Kitô bị đóng đinh, khôn ngoan và sức mạnh của Thiên Chúa. Chúng ta hãy hướng về Đức Kitô, Đáng làm cho chúng ta đạt được ơn Thiên Chúa cứu độ.

9- “Những ai trông cậy vào Người – vào Đức Kitô tử nạn và phục sinh – sẽ am tường sự thật; những ai trung thành sẽ được Người yêu thương và cho ở gần Người, vì Người ban ân phúc và xót thương những ai Người tuyển chọn”. (x. Kn 3, 9)

Hỡi Các Vị - những người chịu tuần giáo! Hỡi Các Vị - những người được tuyển chọn!

Xin hãy nghe cho hết những gì sách Khôn ngoan nói về Các Vị: “Trong ngày phán xét, họ sẽ rực sáng như những tia lửa bén nhanh khắp rừng sậy” (Kn 3,7).

Như những tia lửa, như những chớp sáng chiếu soi... Xin hãy nghe cho hết những gì sách Khôn ngoan nói về Các Vị: “Họ sẽ xét xử muôn dân và thống trị muôn nước. Và Đức Chúa sẽ là vua của họ đến muôn đời” (Kn 3,17).

Đức Chúa... Đức Kitô tử nạn và phục sinh. Đáng đã đến thế gian - không phải “để lên án thế gian, nhưng là để thế gian nhờ Người mà được cứu độ” (Ga 3,17).

Đức Kitô ấy! Các Vị đã tham gia vào thống khổ và thập giá của Người, như thế Các Vị đã thông phần vào việc cứu độ trần gian do Người thực hiện.

Ước gì mùa gặt của Các Vị kéo dài mãi trong hân hoan!

Linh mục Phê-rô Phan Văn Lợi dịch từ nguyên văn tiếng Ý

http://w2.vatican.va/content/john-paul-ii/it/homilies/1988/documents/hf_jp-ii_hom_19880619_martiri.html

VỀ MỤC LỤC

THẦY GỌI CÁC CON LÀ: BẠN

SUY NIỆM CHÚA NHẬT VI PHỤC SINH - B

(Ga 15, 9 - 17)

Hôm nay chúng ta cử hành Chúa nhật thứ VI Phục Sinh trước lễ Chúa Giêsu lên trời và lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống. Trong các Chúa nhật trước, Chúa Giêsu Phục Sinh tỏ mình là Mục Tử Nhân Lành, là cây nho thật, chúng ta là cành phải kết hợp với cây. Nhưng hôm nay, Người cho chúng ta thấy một Trái Tim rung động đầy tình yêu.

1) Tình yêu không biên giới

Trong Trái Tim này tất nhiên chúng ta chỉ thấy tình yêu. Tình Yêu là mầu nhiệm thâm sâu nhất của Thiên Chúa, vì Ngài là Tình Yêu. Tình yêu là trung tâm của đức tin Kitô giáo. Các bản văn của Gioan (1 Ga 4,7 - 10; Ga 15,9 - 17) mạc khải rõ: “*Thiên Chúa là tình yêu ; ai ở lại trong tình yêu thì ở lại trong Thiên Chúa, và Thiên Chúa ở lại trong người ấy*” (1 Ga 4,16) người ấy sẽ sinh trái.

Từ tạo dựng đến cứu chuộc, Thiên Chúa làm tất cả vì tình yêu. Chúa đợi chờ chúng ta đáp trả bằng tình yêu. Đó là lý do tại sao Chúa Giêsu mời gọi chúng ta : “*Hãy ở lại trong tình yêu của Thầy*” (Ga 15,9).

Phụng vụ hôm nay mời gọi chúng ta làm một cuộc xuất hành nội tâm tình yêu đi từ chính mình qua con người của mình bằng cầu nguyện với trái tim lắng nghe, vứt bỏ sau lưng những gì không cần thiết khiến chúng ta mất đi điều tối cần là : Thiên Chúa và tình yêu của Người.

Chúa Giêsu thật là có lý khi dạy chúng ta : *“Các con hãy yêu mến nhau, như Thầy đã yêu mến các con”* (x. Ga 15,12.17). Thiên Chúa đã yêu chúng ta trước. Con Thiên Chúa đã trở nên mẫu mực, nguyên tắc, nguồn suối và thước đo, để chúng ta yêu: *“Như Thầy đã yêu mến các con”*.

Một trong những hoa trái của tình yêu là niềm vui : *“Thầy nói với các con điều ấy để niềm vui của Thầy ở trong các con”* (Ga 15,11). Nếu cuộc sống chúng ta không chiếu tỏa được niềm vui của đức tin, nếu chúng ta để cho những phiền toái choáng ngợp lòng chúng ta khiến chúng ta không nhận ra Chúa đang ở đó, là vì chúng ta không biết Chúa Giêsu cho đủ, chưa yêu *“như Chúa”*.

Tình yêu của Thiên Chúa là không biên giới. Người đã trao ban mạng sống mình cho các bạn hữu. Dù bạn hữu không hiểu Chúa, và trong lúc định đoạt nhất đã bỏ rơi, phản bội và khước từ Người. Điều này nói với chúng ta rằng Người yêu thương chúng ta, cho dù chúng ta không xứng đáng với tình yêu của Ngài : Chúa Giêsu yêu thương chúng ta như thế đó!

2) Tên mới của các môn đệ là : BẠN

Thiên Chúa là người chủ động. Người khẳng định : *“Chính Thầy đã chọn các con”* (Ga 15,16). Chúng ta luôn bị cám dỗ để tin rằng chúng ta đã chọn Chúa, nhưng trong thực tế, chúng ta chỉ là người đáp lại tiếng Chúa gọi. Người đã chọn chúng ta một cách nhưng không để trở nên *“Bạn”* : *“Thầy không còn gọi các con là tôi tớ nữa (...) Thầy gọi các con là bạn”* (Ga 15,15).

Ban đầu, Thiên Chúa đã ngỏ lời với Adam như một người bạn nói với bạn mình. Đức Kitô, Adam mới, đã lấy lại và không chỉ gọi chúng ta là bạn nhưng là bạn nghĩa thiết của Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là Tình Yêu.

Chúa Giêsu mời gọi chúng ta yêu : *“Như Thầy đã yêu các con”*. Trong tình yêu của Chúa Giêsu, chiều kích nhưng không là nền tảng và tình yêu của chúng ta phải có. Yêu như Chúa là phải yêu nhưng không. Tình yêu của Chúa không có sở hữu. Đấng Cứu Thế mời gọi chúng ta : *“Anh em hãy yêu thương nhau”*. Chúa Kitô thúc đẩy chúng ta làm cuộc xuất hành tình yêu hướng về người khác. Dâng tặng tình yêu thương cho anh em và đáp lại tình yêu của Chúa để trở nên BẠN.

3) Tình yêu hỗ tương : tình bạn

Nói đến tình bạn, Chúa Giêsu nhấn mạnh đến sự có đi có lại trong tình yêu. Vậy, trong nghĩa nào thì tình bạn khác với tình yêu? Tình bạn là một tình yêu hỗ tương. Theo thánh Augustinô, tình bạn là có đi có lại, nhưng không có tính toán vì không có sự giả vờ trong tình bạn thật.

Sự tương hỗ Kitô giáo được sinh ra từ sự nhưng không, không có nghĩa là “dịch vụ chưa thanh toán, hay làm mà không cần lý do”, nhưng được thi hành với lý do cao cả : tình yêu được sinh ra bởi đức tin.

Tình yêu Kitô giáo là sự đảo nghịch, nhưng không đối xứng: cho và nhận không cùng đẳng cấp. Tin Mừng về sự có đi có lại không đơn giản chỉ là một sự đổi chác. Nếu chúng ta chỉ yêu đến mức trao đổi, đây không phải là tình yêu đích thực. Và nếu chỉ vì chúng ta cho mà chúng ta được yêu, thì đây không phải là ta được yêu thực sự. Chỉ những ai hiểu được sự nhưng không tự nhiên này, mới có thể hiểu được Thiên Chúa và chính mình. Con người với hình ảnh giống Thiên Chúa, được tạo dựng và trao ban nhưng không. Đây là cách con người tìm thấy sự thật của chính mình và thể hiện bản thể mình là giống *“hình ảnh của Thiên Chúa”*.

Đặc tính của mối liên hệ tình bạn này tối thiểu có ba điều : hoàn toàn hiến thân (*“Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người thí mạng vì bạn hữu mình”*) (Ga 15,13); Tín nhiệm (*“Ta đã giao phó cho các con tất cả những gì Ta đã nghe được từ nơi Cha Ta”*); lựa chọn ơn gọi là tiền định nhưng không (*“Không phải các con đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn các con”*) (Ga 15,16).

Tất cả có thể tóm gọn trong từ : “YÊU”. Người Thầy nhân lành yêu cầu chúng ta làm việc bác ái như là một điều răn duy nhất có thể. Không có bác ái, tất cả đều không không vậy. Thực tế, Đức ái phải dẫn con người tới các nhân đức khác để làm cho con người tốt.

Là những người thừa hưởng sự ưu đãi này, các môn đệ được *“nâng lên”* làm BẠN của Thiên Chúa : *“Không có tình yêu lớn hơn tình yêu của người thí mạng vì bạn hữu”* Nó có nghĩa gì? Rất đơn giản, có nghĩa là chúng được Chúa Kitô yêu mến và nếu tình yêu là một cuộc xuất hành ra khỏi chính mình, chúng ta phải ra khỏi chính mình và đặt mình vào trong Trái Tim Chúa và sau đó tự hỏi Chúa yêu thương chúng ta thế nào và Chúa đợi gì, chúng ta làm như Chúa : yêu mến người khác như Chúa yêu mến chúng ta. Amen.

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ

VỀ MỤC LỤC

LAO ĐỘNG

Jos. Hoàng Mạnh Hùng

Tháng Năm với những ngày nắng gay gắt, nóng như nung vẫn chưa vơi. Thời tiết đã thực sự gây khó khăn cho cuộc sống và sản xuất của những người lao động, đặc biệt là những

người phải làm việc nhiều dưới ánh mặt trời. Biết thế nhưng ngày ngày người ta vẫn phải gồng mình lao động đổ mồ hôi để biến đổi các vật chất tự nhiên thành của cải vật chất cần thiết cho cuộc sống của mình.

Nhiều quốc gia đã đồng tình dành ngày đầu tiên của tháng Năm làm ngày Quốc Tế lao động để tỏ lòng biết ơn và tôn vinh những người lao động. Giáo Hội Công giáo cũng luôn đòi hỏi và đề cao công bình xã hội cho giới lao động. Năm 1955, Đức Thánh Cha Piô XII đã tuyên bố quan điểm của người Công giáo về ngày Lễ Lao Động, và tuyên xưng Thánh Giuse Lao Động là Đấng Bảo Trợ giới lao động thợ thuyền.

Theo Tin Mừng, Thánh Giuse sống ở Nagiarét, làm nghề thợ mộc để nuôi sống bản thân và phụ giúp Đức Maria nuôi dưỡng Đức Giêsu. Trong bối cảnh gia đình Nagiarét, việc lao động của thánh Giuse đã nằm trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa. Bởi vì việc Chúa Giêsu nhập thể làm người cũng cần có những nhu cầu vật chất như bao con người.

Thiên Chúa đã muốn con người cùng lao động trong chương trình sáng tạo của Người. Sau khi thiết lập vũ trụ, Người cho con người quyền làm bá chủ cá biển, chim trời, và mọi giống vật bò trên mặt đất với lời chúc lành sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất (x. St 1,28). Và trước khi con người sa ngã, “Đức Chúa là Thiên Chúa đem con người đặt vào vườn Ê-đen, để cày cấy và canh giữ đất đai.” (St 2,15).

Nhưng cũng giống như nguyên tổ loài người xưa kiêu ngạo, muốn làm cho mình được tinh khôn nên đã ăn trái cấm vì vậy con cháu đã phải cực nhọc đổ mồ hôi trán mọi ngày trong đời mới kiếm được miếng cơm manh áo (x. St 3,17-19). Có một thời, người ta quá đề cao một vài thành tựu có được do sức lao động và khoa học kỹ thuật với những tên gọi, khẩu hiệu cao ngạo đại loại như “bình trị thiên, có sức người sỏi đá cũng thành cơm ...”. Đành rằng lao động là vinh quang, nhưng đằng sau cái vinh quang đó là biết bao gian khổ nhọc nhằn đầy ắp những giọt mồ hôi nước mắt, có khi là máu và thậm chí là mạng sống con người.

Kinh Thánh cũng rất nghiêm khắc với sự ờ không, biếng nhác lao động. Kẻ lười biếng sẽ không có gì để ăn và có nguy cơ chết đói (x. Cn 13,4 và 21,25), thánh Phaolô cũng không ngần ngại nói thẳng với những người ngán ngẩm lao động: “ai không chịu làm thì cũng đừng ăn!” (2 Th 3,10). Với dân tộc Việt Nam, cha ông ta cũng đã rút ra được những bài học kinh nghiệm thực tiễn để lại trong kho tàng ca dao: “Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ” hoặc “Có làm thì mới có ăn, không dưng ai dễ mang phần đến cho”.

Trong xã hội, mỗi người đều phải có nghĩa vụ đóng góp những sản phẩm do công sức lao động của mình làm ra vì một mình ta không thể đáp ứng được tất cả những nhu cầu của bản thân. Hưởng dùng của cải vật chất do công lao của người khác làm ra là ta đã mắc nợ và đến lượt ta phải trả nợ với đời. Nhưng từ xưa đến nay (và có lẽ mai sau) vẫn còn có những kẻ “không gieo mà gặt, ngồi mát ăn bát vàng ...”. Trên các trang báo, truyền hình và các phương tiện truyền thông người ta đã đưa lên nhiều thủ đoạn tinh ranh, xảo quyệt nhằm chiếm đoạt tài sản, của cải vật chất của người khác.

Ngược lại, một vấn đề vẫn gây nhức nhối cho xã hội hiện nay là thực trạng lao động nhiều nhưng việc làm phù hợp thì ít. Năm nào cứ đến mùa tuyển sinh, tốt nghiệp thì người ta lại khơi lên những con số không ít các lao động trẻ với những tấm bằng tốt nghiệp trong tay không tìm được việc làm hoặc phải làm những việc không phù hợp với ngành nghề được đào tạo. Và cái vòng lẩn quẩn ấy cứ thế xoay đều, không có việc làm thì “nhàn cư vi bất thiện, đói bụng đầu gối phải bò” bằng mọi cách!

Chắc hẳn Đức Giêsu cũng đã phải vất vả phụ giúp và tiếp nối công việc của cha Giuse để lo việc kinh tế trong gia đình với Mẹ Maria. Nhưng Người đã nâng lao động lên tầm giá trị cao hơn khi tuyên bố với đám đông dân chúng đi tìm Người sau khi được ăn bánh no nê: “Các ông hãy ra công làm việc không phải vì lương thực mau hư nát, nhưng để có lương thực thường tồn đem lại phúc trường sinh, là thứ lương thực Con Người sẽ ban cho các ông, bởi vì chính Con Người là Đấng Thiên Chúa Cha đã ghi dấu xác nhận.” (Ga 6,27).

Trong ngày Quốc Tế lao động và khai mạc tháng hoa kính Đức Mẹ, chúng ta hãy cầu nguyện và noi gương bắt chước Thánh Giuse cùng Mẹ Maria trong gia đình Nagiarét xưa: sống và lao động theo đúng ý nghĩa là góp phần làm vinh quang cho Thiên Chúa qua sự sáng tạo vũ trụ, con người.

Xin cho mọi người lao động không chỉ làm một cách máy móc, chiếu lệ, qua loa cho mau hết giờ để kiếm nhiều lợi ích, tiền của cho bản thân; nhưng mang một ý nghĩa cứu độ và phục vụ, lao động theo lời mời gọi của Thiên Chúa.

Xin cầu nguyện cho mọi người lao động đều có công ăn việc làm xứng đáng với địa vị và khả năng của mình để làm vơi bớt đi những bất công và gánh nặng cho xã hội. Xin cho mọi thành quả lao động của con người được như của lễ đẹp lòng dâng lên Chúa với lòng biết ơn cảm mến chân thành.

VỀ MỤC LỤC

NHỊP SỐNG TRONG TUẦN – TUẦN VI/PS/B

Từ thứ hai ngày 7/5 đến thứ bảy ngày 12/5 – 2018

Thứ hai ngày 7/5 – Gio 15, 26 – 16,4

Nội dung Tin Mừng

· Chúa Giê-su chuẩn bị các môn đệ để các ông đón nhận Đấng Bảo Trợ khác – Chúa Thánh Thần...

· Người cũng cho các môn đệ thấy trước tương lai của các ông trong công cuộc các ông nối tiếp việc loan báo Ôn Cứu Rỗi cho mọi người: sẽ có những người chống đối và bách hại, và – tội nghiệp hơn nữa – là những người ấy tưởng rằng họ ra tay với các môn đệ hôm qua – và chúng ta hôm nay - như vậy là để bày tỏ lòng tôn thờ với Thiên Chúa...

· Cái “hôm nay” của Giáo Hội cũng như những trang sử Tử Đạo cho thấy điều đó – như thế có nghĩa là – không giai đoạn nào trong lịch sử Giáo Hội và không thời buổi nào trong đời sống của con người tin – mà không có bách hại – dưới hình thức này hay hình thức khác – nhưng tất cả là để Thiên Chúa được biết đến cách tỏ tường hơn...và mọi người đều trở nên con cái Chúa...

Giáo huấn Tin Mừng

· “Họ sẽ khai trừ anh em khỏi hội đường. Hơn nữa, sẽ đến giờ kẻ nào giết anh em cũng tưởng mình phụng thờ Thiên Chúa.” (c. 16, 2)

Ca dao

Ác giả ác báo – làm ác gặp ác

Thiện lai thiện báo – làm thiện gặp thiện

Cẩn ngôn vô tội – giữ gìn lời nói thì không dễ phạm tội

Cẩn tắc vô ưu – cẩn thận thì không phải lo lắng gì

Danh chính, ngôn thuận, sự tất thành – có tính chính danh, lời lẽ hợp tình, thì sự việc ắt thành công

Danh ngôn

Bạn không nhất thiết phải quay đầu lại để nhìn xem người “nguyên rửa, mắng nhiếc” mình là ai!

Nghịch cảnh (hoàn cảnh ngang trái) là quá trình phát triển cần phải trải qua. Người có thể dũng cảm tiếp nhận nghịch cảnh, thì cuộc đời mới “mạnh mẽ”.

Sống Lời Chúa trong hôm nay

-sẽ đầy dẫy những điều không vừa lòng trong mỗi ngày sống, nhưng cố để mỉm cười...

-tập để cố yêu thương một khuôn mặt nào đó luôn khó khăn với mình...

Thứ ba ngày 8/5 – Gio 16, 5 – 11

Nội dung Tin Mừng

· Chúa Giê-su thông báo cho các môn đệ về việc “Thầy đến cùng Đấng đã sai Thầy”...

· Việc ấy mang lại cho các môn đệ và Giáo Hội một lợi ích lớn lao: đây là Đấng Bảo Trợ - Chúa Thánh Thần sẽ đến và hoạt động trong Giáo Hội cũng như nơi những người tin...

· Công việc của Đấng Bảo Trợ bao gồm: - cho thế gian biết họ đã sai lầm và họ có tội vì không tin vào Đấng Chúa Cha sai đến; - Nhà Chúa Cha là nơi dành cho những ai sống công chính; - và thế gian sẽ bị xét xử...

Giáo huấn Tin Mừng

· “Khi Người đến, Người sẽ chứng minh rằng thế gian sai lầm về tội lỗi, về sự công chính và việc xét xử.” (c. 8)

Tục ngữ

Giấy rách phải giữ lấy lề

Đói cho sạch, rách cho thơm

Danh ngôn

Ngay cả khi túi hết tiền, cái mũ trên đầu anh cũng phải đội cho ngay ngắn

Ngạn ngữ Tây Ban Nha

Lòng tự tôn đối với linh hồn cũng giống như dưỡng khí đối với cơ thể: chặn nguồn dưỡng khí của một người, và cơ thể anh ta sẽ chết...Tước đoạt lòng tự tôn của một người, và linh hồn anh ta sẽ chết !

Thomas Stephen Szasz (1920-2012) – nhà tâm thần học và là một học giả gốc Hungary...

Sống Lời Chúa trong hôm nay

-cầu xin để cho Lời Chúa và Thánh Thần uốn nắn thế gian...

-để cho người khác đặt câu hỏi: anh/chị ta sống tốt lành được như thế là do đâu...

Thứ tư ngày 9/5 – Gio 16, 12 – 15

Nội dung Tin Mừng

· *Chúa Giê-su cho các môn đệ biết công việc của Chúa Thánh Thần: đây là giúp để hiểu sâu và hiểu rộng hơn những gì Chúa Giê-su đã dạy và đã thực hiện, đồng thời hướng dẫn và khuyến khích con người thực hiện những gì mình hiểu...*

Giáo huấn Tin Mừng

· *“Khi nào Thánh Thần sự thật đến, Người sẽ dẫn anh em đến sự thật toàn vẹn. Người sẽ không tự mình nói điều gì, nhưng tất cả những gì Người nghe, Người sẽ nói lại, và loan báo cho anh em biết những điều sẽ xảy đến.” (c. 13)*

Gương sống: thánh Mat-thêu Lê Văn Gấm, giáo dân, Từ Đạo

Mat-thêu Lê Văn Gấm sinh năm 1813 tại làng Long Đại, tỉnh Biên Hòa, nay thuộc huyện Thủ Đức. Cha mẹ cậu là ông bà Phao-lô Lê Văn Lại và Maria Nguyễn Thị Nhiệm. Cả hai sống đạo đức và được tất cả 6 người con. Cậu Gấm là con cả...

Cậu Gấm có ý muốn dâng mình cho Chúa nên được cha Sứ giới thiệu gia nhập chủng viện Lái Thiêu năm 15 tuổi. Sau này song thân cậu ngày càng vất vả nhưng vẫn không đủ ăn nên

xin cậu về giúp đỡ ông bà, nuôi nấng các em. Cậu Gấm – tuy vẫn thiết tha với lý tưởng tu trì – nhưng đành lòng về giúp đỡ gia đình.

Khi thấy gia đình đã khấm khá hơn lên, cậu xin phép cha mẹ kết hôn với một thiếu nữ có Đạo ở Long Điền, Bà Rịa. Hai vợ chồng sống thuận hòa, cần cù làm việc, siêng năng việc đạo đức và luôn sẵn lòng giúp đỡ các Linh Mục. Hai ông bà sinh được 4 người con thì hai người được phúc tử đạo.

Ông Mat-thêu Gấm là người buôn bán, có thuyền riêng và rất thạo sông nước nên cha Lợi ở Bà Rịa thường nhờ ông đi Hạ Châu (Singapore) và Pê-năng (Malaysia) đưa đón các Linh Mục thừa sai và chủng sinh du học. Ông đã đi được mấy chuyến êm xuôi, nhưng quan quân cũng bắt đầu tình nghi, theo dõi...

Năm 1846, cha Lợi nhờ ông sang Singapore rước Đức Cha Nghĩa, cha Lộ và ba chủng sinh về Sai-gòn. Ông biết đây là một chuyến đi nguy hiểm, nhưng vì lợi ích của Hội Thánh, ông quyết định lên đường...

Ngày 6 tháng 6 năm 1846, thuyền ông đưa Đức Cha và các chủng sinh về Cần Giò. Theo dự tính sẽ có ghe ra đón, nhưng vì gió bão, thuyền ông về muộn nên ghe đón đã trở về... Ông đánh liều kéo buồm cho thuyền chạy vào Sài-gòn... và đám lính tuần tiễu đã chặn thuyền lại để xét hỏi... Tất cả đều bị bắt...

Nhiều lần bị tra tấn, ép buộc, nhưng ông vẫn nhất quyết không bước qua Thánh Giá... Nản lòng, các quan xin kết án xử tử. Thế nhưng mãi đến bảy tháng sau, vua Thiệu Trị mới phê án...

Ngày 11 tháng 5 năm 1847, ông Mat-thêu Lê Văn Gấm bị chém tại pháp trường Da Còm, thuộc xứ Chợ Quán...

Sống Lời Chúa trong hôm nay

-nghe Thánh Thần lên tiếng trong lương tâm giúp chúng ta sống đúng ý muốn của Chúa...

-đủ cam đảm tuyên xưng đức tin trong những hoàn cảnh cam go trong cuộc sống...

Thứ năm ngày 10/5 – Gio 16, 16 – 20

Nội dung Tin Mừng

· Chúa Giê-su dùng kiểu nói “Ít lâu nữa...” để nói với môn đệ về việc Người về với Chúa Cha...Kiểu nói này cũng đã từng được Người dùng để nói với người Do Thái...

· Chúa Giê-su cho môn đệ biết những gì đang chờ đợi các môn đệ - cũng như chúng ta trong hôm nay – suốt thời gian từ khi Người về cùng Chúa Cha...cho đến khi Người trở lại: đây là những người tin sẽ khóc lóc và than van, còn thế gian thì vui mừng...

· Chúa an ủi những người tin: nỗi buồn của anh em rồi sẽ trở thành niềm vui...

Giáo huấn Tin Mừng

· “Thật, Thầy bảo thật anh em : anh em sẽ khóc lóc và than van, còn thế gian sẽ vui mừng. Anh em sẽ lo buồn, nhưng nỗi buồn của anh em sẽ trở thành niềm vui.” (c.20)

Tục ngữ

Gian nan, vất vả hết rồi

Qua cơn bĩ cực đến hồi thái lai

Có chí thì nên

Danh ngôn

Bắt đầu từ nơi bạn đứng.

Sử dụng những gì bạn có.

Làm những gì bạn có thể.

Arthur Ashe(1943-1993) – cựu vận động viên quần vợt người Mỹ...

Cuộc sống chỉ mang lại cho chúng ta 10% cơ hội , 90% còn lại là do chúng ta trải nghiệm thế nào với nó.

Lou Holtz – huấn luyện viên bóng bầu dục người Mỹ

Sống Lời Chúa trong hôm nay

-Chúa muốn chúng ta trải nghiệm cuộc sống hằng ngày với tinh thần Ky-tô giáo...

-Sẽ có những cám dỗ ngọt ngào của “thế gian”, nhưng chúng ta hiểu là mình không thuộc “thế gian”...

Thứ sáu ngày 11/5 – Gio 16, 20 – 23a

Nội dung Tin Mừng

· *Chúa Giê-su dùng hình ảnh người sản phụ vất vả sinh con và sẽ quên tất cả mọi đớn đau khi chứng kiến con mình chào đời...để diễn tả niềm vui lớn lao của những người tin Chúa khi được chào mừng và đón nhận trong Nhà Cha...*

Giáo huấn Tin Mừng

· *“Anh em cũng vậy, bây giờ anh em lo buồn, nhưng Thầy sẽ gặp lại anh em, lòng anh em sẽ vui mừng; và niềm vui của anh em, không ai lấy mất được.” (c. 22)*

Ca dao

Biển Đông có lúc vơi đầy

Chứ lòng cha mẹ biển trời nào dâng

Cha một đời oằn vai gánh nặng,

Mẹ một đời đôi dép lác bàn chân

Thành ngữ

Chỉ trong sự nuôi dưỡng, người phụ nữ mới nhận ra bổn phận của mình một cách rõ ràng và hiện hữu; nó là niềm vui trong mọi khoảnh khắc.

Honoré de Balzac (1799-1850) – nhà văn hiện thực người Pháp

Làm mẹ là một thái độ sống...chứ không chỉ là mối liên hệ về sinh học.

Robert Anson Heinlein (1907-1988) – nhà văn khoa học viễn tưởng người Mỹ

Thượng Đế không có mặt ở khắp nơi, vì thế Người đã sinh ra các bà mẹ.

Ngạn ngữ Do Thái

Sống Lời Chúa trong hôm nay

-cám ơn Chúa cho chúng ta có cha, có mẹ và luôn nhớ cầu nguyện cho các ngài...

-cảm nhận nỗi đau và niềm vui sinh con của bà mẹ để sống sự hồi sinh trong tình yêu Chúa...

Thứ bảy ngày 12/5 – Gio 16, 23b-28

Nội dung Tin Mừng

- *Chúa Giê-su hứa sẽ ban cho các môn đệ điều họ xin cùng Chúa Cha...*
- *Chúa tiếp tục trình bày về việc Người về cùng Chúa Cha...*

Giáo huấn Tin Mừng

- “*Khi ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng : “Thật, Thầy bảo thật anh em: anh em mà xin Chúa Cha điều gì, thì Người sẽ ban cho anh em nhân danh Thầy.” (c.23b)*

Danh ngôn

Mỗi một ngày được sống đều là phúc lành và trong khoảnh khắc đều mang lại nhiều điều ta cần tạ ơn.

Cuộc sống sẽ mở cho ta nhiều cánh cửa khi ta có lòng biết ơn cuộc sống.

Về bản chất, lòng biết ơn cũng như quả bóng tuyết: càng lăn xa càng lớn thêm.

Sống Lời Chúa trong hôm nay

-biết ơn cuộc sống Chúa cho chúng ta hằng ngày...

-làm gương cho con cháu về lòng biết ơn này...

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp

VỀ MỤC LỤC

BÀI GIÁO LÝ THỨ 10 CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ VỀ THÁNH LỄ: PHỤNG VỤ LỜI CHÚA III – KINH TIN KÍNH VÀ LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

“Được toàn thể cộng đồng đọc, Tín Biểu bày tỏ lời đáp trả chung cho những gì đã nghe từ Lời Chúa...”

Dưới đây là bản dịch bài giáo lý thứ mười của ĐTC Phanxicô về Thánh Lễ, được ban hành ngày 7 tháng 2, 2018 tại Quảng Trường Thánh Phêrô. Hôm nay ĐTC giải thích về Kinh Tin Kính là Lời Nguyện Tín Hữu trong Phụng Vụ Lời Chúa: “Tín Biểu... nhắc nhở chúng ta rằng các Bí Tích chỉ có thể hiểu được trong ánh sáng đức tin của Hội Thánh...” và trong Lời Nguyện Tín Hữu: “dân chúng, thực thi chức tư tế khi rửa tội của họ, dâng lên Thiên Chúa những lời cầu nguyện cho việc cứu rỗi mọi người”.

[Lời chào mừng người bệnh ở Đại Sảnh Phaolô VI: *Cảm ơn sự viếng thăm của anh chị em. Tôi ban phép lành cho tất cả mọi người. Tôi sẽ ra quảng trường và các anh chị em có thể theo dõi buổi triều yết ở quảng trường tại đây. Từ quảng trường họ sẽ thấy anh chị em, eh! Anh chị em sẽ thấy quảng trường và quảng trường sẽ thấy anh chị em. Và điều này thật đẹp. Chúng ta hãy đọc một Kinh Kính Mừng dâng Đức Mẹ.*

Sau khi đọc Kinh Kính Mừng và Phép Lành: *Và cầu nguyện cho tôi! Đừng quên, eh! Nghe cho tốt. Hẹn gặp lại anh chị em]*

* * *

Anh chị em thân mến, chào anh chị em!

Chúc anh chị em một buổi sáng tốt, ngay cả khi thời tiết hơi xấu. Nhưng nếu linh hồn hân hoan thì luôn luôn là một ngày tốt. Vì vậy, chúc anh chị em một buổi sáng tốt! Buổi triều yết hôm nay gồm có hai nhóm: một nhóm nhỏ bệnh nhân đang ở trong sảnh đường, vì thời tiết, và chúng ta đang ở đây. Nhưng chúng ta thấy họ và họ thấy chúng ta trên màn ảnh lớn. Chúng ta hãy chào đón họ bằng một tràng pháo tay.

Chúng ta tiếp tục loạt bài giáo lý về Thánh Lễ. Việc lắng nghe các bài đọc Thánh Kinh, được kéo dài trong bài giảng, đáp lại điều gì? Nó đáp lại một quyền: quyền thiêng liêng của Dân Thiên Chúa để nhận được cách dồi dào kho tàng Lời Chúa (xem *Dẫn Nhập vào Sách Bài Đọc*, 45). Khi đi dự Thánh lễ, mỗi người trong chúng ta có quyền nhận được cách dồi dào Lời Chúa được đọc hoàn chỉnh, được nói và rồi, được giải thích trong bài giảng. Đó là một quyền! Và khi Lời Chúa không được đọc cách hoàn chỉnh, không được các Phó Tế, Linh Mục hay Giám Mục giảng với lòng nhiệt thành, thì làm mất quyền của các tín hữu. Chúng ta có quyền lắng nghe Lời Chúa. Chúa nói với mọi người, các Mục Tử và các tín hữu. Ngài gõ cửa tâm hồn của những người tham dự Thánh Lễ, mỗi người trong điều kiện sống, tuổi tác và tình trạng của mình. Chúa an ủi, mời gọi, làm nảy sinh các mầm của đời sống mới và được hòa giải. Và Ngài làm điều này qua Lời Ngài. Lời Ngài gõ cửa tâm hồn và thay đổi các tâm hồn!

Vì thế, sau bài giảng, một thời gian im lặng cho phép hạt giống đã nhận được lắng đọng trong linh hồn, ngõ hầu phát sinh ra quyết tâm gắn bó với những gì mà Chúa Thánh Thần đã gợi ý cho mỗi người. Sự im lặng sau bài giảng, một phút im lặng tuyệt vời phải được thực hiện ở đó và mọi người đều phải suy nghĩ về điều mình đã nghe.

Sau phút im lặng này, Thánh Lễ tiếp tục như thế nào? Đáp trả của cá nhân về đức tin là một phần của việc tuyên xưng đức tin của Hội Thánh, được diễn tả trong "Kinh Tin Kính". Tất cả chúng ta đều đọc "Kinh Tin Kính" trong Thánh Lễ. Được toàn thể cộng đồng đọc, Tín Biểu bày tỏ lời đáp trả chung cho những gì đã nghe từ Lời Chúa (x *Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo*, 185-197). Có một mối dây liên kết sống còn giữa việc lắng nghe và đức tin. Chúng kết hợp với nhau. Thật ra, đức tin này không nảy sinh từ sự tưởng tượng của trí óc con người, nhưng, như Thánh Phaolô nhắc nhở chúng ta, "đến từ điều đã được nghe, và điều được nghe đến từ lời rao giảng về Đức Kitô." (Rm 10:17). Vì vậy, đức tin được nuôi dưỡng nhờ lắng nghe và dẫn đến Bí Tích. Do đó, việc đọc "Kinh Tin Kính" làm cho cộng đoàn phụng vụ "quay lại việc suy niệm và tuyên xưng các mầu nhiệm cao cả của đức tin, trước việc cử hành của họ trong Thánh Thể" (*Quy Chế Tổng Quát về Sách Lễ Roma (GIRM)*, 67).

Tín Biểu nối kết Bí Tích Thánh Thể với Bí Tích Rửa Tội, đã nhận được "nhân danh Cha và Con và Thánh Thần", và nhắc nhở chúng ta rằng các Bí Tích chỉ có thể hiểu được trong ánh sáng đức tin của Hội Thánh.

Sau đó, việc đáp trả Lời Chúa được nhận bằng đức tin được diễn tả trong lời nguyện chung, gọi là Lời Nguyện Phổ Quát, bởi vì nó bao gồm các nhu cầu của Hội Thánh và thế giới (xem *GIRM*, 69-71; *Dẫn Nhập vào Sách Bài Đọc*, 30-31). Nó cũng được gọi là Lời Nguyện Tín Hữu.

Các Nghị Phụ của Công Đồng Vaticanô II muốn phục hồi lời nguyện này sau bài Tin Mừng và bài giảng, đặc biệt là vào các ngày Chúa Nhật và các ngày lễ, ngõ hầu "với sự tham gia của dân chúng, lời nguyện được dâng lên để cầu cho Hội Thánh, cho những người cai trị chúng ta, cho những người có các nhu cầu khác nhau, cho mọi người và cho phần rỗi của toàn thể giới" (*Hiến Chế Phụng Vụ Thánh*, 53; X. *1Tm* 2,1-2). Do đó, dưới sự hướng dẫn của linh mục, người mở đầu và kết thúc, "dân chúng, thực thi chức tư tế khi rửa tội của họ, dâng lên Thiên Chúa những lời cầu nguyện cho việc cứu rỗi mọi người" (*GIRM*, 69). Và sau từng ý chỉ, được Phó Tế hay một người đọc đề nghị, cộng đồng hợp lời cầu xin: "Lạy Chúa, xin nghe lời chúng con."

Thực ra, chúng ta hãy nhớ lại những gì Chúa Giêsu đã nói với chúng ta: "Nếu các con ở trong Thầy và lời Thầy ở trong các con, thì các con muốn xin điều gì, các con cũng sẽ nhận được" (*Ga* 15:7). "Tuy nhiên, chúng ta không tin điều này, bởi vì chúng ta yếu lòng tin". Nhưng nếu chúng ta có đức tin - như Chúa Giêsu nói - giống một hạt cải, chúng ta sẽ nhận được mọi sự. "Hãy xin bất cứ điều gì các con muốn, và sẽ được ban cho các con". Và trong giây phút Cầu Nguyện Phổ Quát này sau Kinh Tin Kính, lúc dành để cầu xin Chúa cho những điều quan trọng nhất trong Thánh Lễ, những điều chúng ta cần, những điều chúng ta muốn. "Nó sẽ được ban cho các con"; bằng cách này hay cách khác, nhưng "Nó sẽ được ban cho các con". Chúa nói: "Mọi sự đều có thể đối với người tin". Người mà Chúa đã nói những lời này - mọi sự đều có thể đối với những người tin - đã trả lời thế nào? Ông thưa: "Lạy Chúa, con tin. Xin giúp đức tin bé nhỏ của con". Chúng ta cũng có thể nói, "Lạy Chúa, con tin. Xin giúp đức tin bé nhỏ của con". Và chúng ta phải cầu nguyện các ước muốn theo lý lẽ thế trần không lên được đến Thiên Đàng, cũng như các lời cầu xin chỉ quy về mình sẽ chẳng được nghe (x. *Gc* 4:2-3). Những ý chỉ mà các tín hữu được mời cầu nguyện phải nói lên các nhu cầu cụ thể của cộng đồng Hội Thánh và thế giới, tránh sử dụng các công thức thông thường và thiển cận. Lời nguyện "phổ quát", là lời nguyện kết thúc Phụng Vụ Lời Chúa, khuyến khích chúng ta nhận cái nhìn của Thiên Chúa, Đấng chăm sóc tất cả con cái của Ngài, làm cái nhìn của mình.

Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ

Nguồn: http://w2.vatican.va/content/francesco/it/audiences/2018/documents/papa-francesco_20180214_udienza-generale.html

VỀ MỤC LỤC

CHÚA GIESU CẢNH BÁO VỀ TIỀN TRI GIẢ VÀ THẦY DẠY GIẢ (MARTIN LUTHER BÀI 7)

Chúa Giesu đã nói *“Ta là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống...”* (Ga 14:6). Người Công Giáo chúng ta đã có ai theo dõi và tuân giữ đầy đủ câu nói ấy của Chúa?

Nhưng Chúa Giesu đã từng cảnh báo trước là con người có thể thay đổi giảng huấn của Chúa. Chúa có lý. Phải chăng Kito Giáo đã thay đổi tận gốc rễ ngay từ những thế kỷ đầu? Điều ngạc nhiên là không chỉ Chúa Giesu mà cả các tông đồ cũng báo trước những thay đổi có thể xảy ra trong Giáo Hội. Đó có phải là những cảnh báo trống không, hay Chúa đã nói trước một cách khéo léo về một đe dọa chết người đối với một tôn giáo mang tên Chúa Giesu?

Hãy để ý lời Chúa cảnh báo các môn đệ của Người với một giọng bất thường: *“Anh em hãy coi chừng những tiên tri giả, họ đội lốt chiên mà đến với anh em, nhưng bên trong họ là sói dữ ham mồi.”* (Mt 7:15).

Chúa giảng giải: *“Không phải bất cứ ai thừa với Thầy: ‘Lạy Chúa! Lạy Chúa! là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là đáng ngự trên trời mới được vào mà thôi’. Trong ngày ấy, nhiều người sẽ thừa với Thầy rằng: ‘Lạy Chúa! lạy Chúa! nào chúng tôi đã chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri, nhân danh Chúa mà trừ ma quỷ, nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ đó sao? Và bây giờ Thầy sẽ nói với họ: ‘Ta không hề biết các ngươi, hãy xéo đi cho khuất mắt Ta, hỡi bọn làm điều gian ác!’”* (Mt 7:21-23).

Phải chăng những kẻ thừa với Chúa những lời như vậy là những thầy dạy giả, những ngôn sứ giả mà chúa Giesu đã cảnh báo cho chúng ta và các môn đệ của người biết đề phòng?

Chúa Giesu biết có người làm bộ tuân theo giảng huấn của Người, nhưng hành động của chúng cho thấy nguyên do chúng làm. Lúc đó Chúa sẽ hỏi lại họ: *“Nhưng tại sao anh em kêu ta bằng Thầy: ‘Lạy Chúa! lạy Chúa! mà lại không làm điều Thầy dạy?’”* (Lc 6:46).

Làm sao chuyện đó lại có thể xảy ra được? Ngay trước khi chịu chết, Chúa Giesu đã báo động cho các môn đệ biết là sẽ có những phong trào nổi dậy trong tương lai gần và đạt cao điểm vào ngày Chúa trở lại trần gian lần thứ hai. Người có ý nói tới các tiên tri giả, thầy dạy giả *“sẽ xuất hiện và lừa gạt nhiều người”* (Mt 24:11). Có nhiều người còn mạo danh Chúa, nhận mình là đại diện Chúa Kito (c.5), nhưng chúng dạy những điều khác lạ. Vậy mà có nhiều người đã sa ngã -Chúa cũng cảnh cáo- và tin theo những giảng huấn giả tạo và sai lạc ấy của chúng.

Hãy để ý, sự lừa gạt đó lại nhắm vào chính con người của Chúa. Chúng nói thẳng Chúa Giesu là chúa Kito, vậy mà lừa được nhiều người. Vấn đề trở lại chuyện vâng lời Chúa Kito (Lc 6:46). Thờ lạy chúa Giesu Kito thì luôn luôn phải kèm theo việc tuân giữ những giới răn của Thiên Chúa. Những phong trào lừa gạt này gồm cả *“chúa kito giả lẫn tiên tri giả”* là những kẻ sẽ xuất hiện và làm nhiều điều lạ lùng ghê gớm để lừa bịp thiên hạ, nếu có thể thì lừa cả những người được lựa chọn” (Mt 24:24). Chúa Giesu còn nói: Sự lường gạt ấy lớn lao tinh vi đến nỗi sự thật được bám chặt và chắc trong Kinh Thánh cũng có thể gặp nguy biến tan ra mây khói.

Sự lừa gạt lớn lao này có xảy ra trong Giáo Hội như Chúa đã nói tiên tri trước không? Thừa, có! Thánh Phaolô tông đồ đã nói trước cho các vị lãnh đạo cộng đoàn Epheso như sau: *“Phần tôi, tôi biết rằng, khi tôi đi rồi, thì sẽ có những sói dữ đột nhập vào anh em, chúng không tha đàn chiên. Ngay từ giữa hàng ngũ anh em sẽ xuất hiện những người giảng dạy những điều sai lạc, hòng lôi cuốn các môn đệ theo chúng”* (Cv 20:29-30).

Vang vọng lời cảnh báo của Chúa Giesu về những kẻ có thể bẻ cong Lời Chúa để giảng giải những luật vô luật lệ -sự gian ác, không vâng theo lời chỉ dẫn của luật Thiên Chúa. Thánh Phaolo đã nhận xét là *“Mâu nhiệm của sự gian ác (từ chối luật Thiên Chúa) đang hoành hành rồi...và sẽ tiếp tục cho đến khi bị Chúa Giesu giết chết bằng hơi thở từ miệng Người, và sẽ tiêu diệt bằng ánh sáng huy hoàng, khi Người quang lâm”*(2Tx 2:7-8)

Thánh Phero cũng cảnh báo về ảnh hưởng của sự lừa bịp đang hoành hành trong Giáo Hội. “Nhưng cũng có những tiên tri giả trong dân chúng, và cả những thầy dạy giả trong anh em, là những kẻ đã lén lút đem tà thuyết có tính phá hoại, ngay cả việc chối từ Thiên Chúa là đáng đã cứu chuộc họ từ nơi tội lỗi, và họ sẽ mau chóng chuộc lấy họa diệt vong” (2Pr 2:1).

Cùng một cách như vậy, thánh Gioan tông đồ đã cẩn thận thông báo cho các tín hữu của ngài: *“Anh em thân mến, anh em đừng cứ thần khí nào cũng tin, nhưng hãy cân nhắc các thần khí xem có phải bởi Thiên Chúa hay không, vì đã có nhiều ngôn sứ giả lan tràn khắp thế gian”* (1Ga 4:1)

Xem xét kỹ những cảnh báo và các xác quyết này, chúng ta có thể đoán chắc được nguồn cội của Kito Giáo và biết những trào lưu này có thực sự ảnh hưởng đến những người gọi là Kito hữu không, hay có thể ảnh hưởng đến những điều mà bạn đang tin hay không.

Fleming Island, Florida
Feb 2018

VỀ MỤC LỤC

THƯƠNG CON HAY HẠI CON?! GIÁO DỤC HAY PHẢN GIÁO DỤC!

Trần Mỹ Duyệt

Là những người làm trong lãnh vực tâm lý và giáo dục nên những truyện liên quan đến tuổi trẻ, giáo dục tuổi trẻ, hoặc những xung khắc giữa cha mẹ với nhau trong việc giáo dục con cái thì không thiếu. Hai câu truyện mà tôi sắp sửa kể ra sau đây cũng thuộc loại truyện thường thấy xảy ra trong các gia đình mà người cha, người mẹ, hoặc cả hai lẫn lộn về tình thương dành cho con và ảnh hưởng của giáo dục. Những lối hành xử phản ảnh câu ca dao, tục ngữ của cha ông, đó là: “Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà”. Tuy nhiên, khi nói về ảnh hưởng của người mẹ, người bà cũng cùng lúc chúng ta nói về ảnh hưởng của người cha, người ông như vậy. Người cha, người ông đôi khi trong nhiều trường hợp cũng có những sai lầm trong việc giáo dục con cháu.

Một cặp vợ chồng trẻ nhưng hiếm muộn. Sau nhiều ngày tháng chờ mong, một bé gái đã chào đời, dễ thương, mau ăn, và chóng lớn. Trong những năm đầu, người mẹ dành nhiều thời giờ cho con hơn qua việc chăm nom bú mớm. Khi con lên ba, cả bố lẫn mẹ đã thay phiên nhau cưng chiều con. Con muốn cái gì là được cái nấy. Con khóc lóc làm nũng bố mẹ không la

mắng, sửa phạt sợ con buồn. Nếu mẹ mắng thì bố bình, hoặc ngược lại. Con không ăn hay lười ăn uống thì bố hoặc mẹ dứt cho con, mang ly nước cam, nước lọc hoặc ly sữa đưa tận miệng con. Việc vệ sinh cá nhân bố mẹ thay phiên nhau tắm, rửa, chải đầu, lau lốt sau khi con đi vệ sinh. Sợ con khóc, mất ngủ nên từng giấc ngủ là con luôn có bố mẹ ở bên.

Nhưng, cái nhưng hết sức lạ thường ở đây là cho đến hôm nay đứa trẻ đã 8 tuổi rồi mà mọi việc từ vệ sinh cá nhân, ăn uống, tắm rửa, thay quần áo, ngủ nghỉ vẫn diễn ra như những ngày em còn nhỏ. Em vẫn không tự mình tắm rửa. Vì năm nay đã 8 tuổi và là con gái nên mẹ thay bố tắm cho con. Ăn uống bố mẹ vẫn thay nhau dứt cho con. Hết không dứt là con không ăn... Và em vẫn ngủ chung với bố mẹ.

Câu chuyện kế tiếp là một sinh viên đại học năm thứ nhất, vẫn cứ sáng sủa được bố chở đến trường, và chiều chiều được bố đón về. Sinh viên trẻ này ngoài việc ăn với học ra không phải làm bất cứ một việc gì khác. Em cũng không có bạn gái hoặc những bạn trai cùng lớp, cùng trường. Lý do bố em đưa đón em mỗi ngày là vì cha mẹ không muốn con “hư hỏng”, không muốn con bỏ dở học hành.

Không ai trong các phụ huynh trên bị coi là những cha mẹ không yêu thương, chăm sóc, và lo lắng bao bọc con. Nhưng cũng không ai trong các phụ huynh trên được cho là có cái nhìn đúng và sự hiểu biết về giáo dục. Dưới con mắt của những nhà tâm lý và giáo dục, hai mẫu phụ huynh trên đã không phân biệt được sự khác biệt giữa tình thương và nuông chiều, giữa những việc làm cho con và mục đích của giáo dục. Ngoài ra, họ cũng không hiểu được ảnh hưởng tâm lý phát triển, tâm lý giáo dục, tâm lý xã hội trong tiến trình phát triển của con họ. Một điều mà hầu hết những ai có chút kinh nghiệm trong lãnh vực tâm lý, thì những phụ huynh như vậy lại rất chủ quan, cố chấp, không muốn nghe kinh nghiệm và ý kiến của ai, cho dù là những nhà chuyên môn. Như vậy, chính họ đã làm hại con họ sau này khi chúng lớn lên và ra đời.

Theo tâm lý phát triển, một đứa trẻ 8 tuổi mà không tự mình lo cho vệ sinh cá nhân, tự mình xúc cơm, ăn cơm, uống nước, tự mình tắm rửa, và ngủ riêng một mình là một đứa trẻ có chút gì bệnh hoạn. Ít nhất là bệnh lười, và bệnh ỷ lại. Nó sẽ khó tự tin trước mặt bạn bè, trước mặt mọi người, sẽ khó hòa đồng, và thiếu tâm lý trưởng thành sau này khi khôn lớn.

Một cách tương tự, sinh viên trẻ kia rồi ra cũng dễ mang mặc cảm tự ty với lối sống xã hội, với bạn bè, và với những gì đang diễn ra trong cuộc sống thường ngày mà một người trẻ tuổi phải đối mặt. Về mặt tình cảm, tình yêu, tình dục, sinh lý, và tâm linh em sẽ gặp những thách đố, sẽ dễ dàng vấp ngã trước những cám dỗ của đời thường. Là một sinh viên trẻ ở tuổi 18, cái tuổi được coi như có thể hành động trưởng thành, tuổi mà các em thường sống tự lập, nhất là các sinh viên xa gia đình.

Tóm lại, những phụ huynh trên đã phạm phải hai sai lầm trong cách thức chăm lo và giáo dục con cái. Đó là quan niệm lẫn lộn giữa tình thương và những hành động săn sóc con cái. Và không nhận thức rõ ràng thế nào là mục đích của giáo dục.

Tình thương và sự săn sóc:

Là cha mẹ ai cũng yêu thương con cái. Nhưng yêu thương mà thôi chưa đủ, còn phải dạy dỗ và giáo dục con cái nữa. Những phụ huynh trên đã hiểu sai về tình thương khi đặt sự chiều chuộng, cưng chiều con cái thay thế cho việc giáo dục: “Yêu con cho roi cho vọt. Ghét con cho ngọt cho bùi”.

Trong ý nghĩa của tiêu cực, nuông chiều con cũng được xem như một hành động khuyến khích những thói hư và tật xấu của con. Vì để uốn nắn một tính xấu, sửa chữa một thói quen xấu của con đòi hỏi nhiều nỗ lực và kiên nhẫn của cha mẹ. Chiều chuộng, cưng chiều cũng có thể là thái độ đầu hàng trước những khuyết điểm và đòi hỏi thái quá của con.

Sự nuông chiều thái quá, và những dễ dãi của cha mẹ có tác dụng làm hư con của họ. Vì tình yêu, tình thương đúng nghĩa mà cha mẹ dành cho con là phải giáo dục, hướng dẫn con để con lớn lên và phát triển đầy đủ về thể lý, tâm lý, và tâm linh. Sự phát triển cần thiết cho cuộc sống của một con người giữa dòng đời, và giữa những khó khăn thử thách.

Mục đích chính của giáo dục:

Chiều chuộng con, làm cho con tất cả những gì con cần phải làm. Cho con tất cả những gì con muốn là một hình thức yêu thương mang ý nghĩa tiêu cực. Có thể gọi đó là phản giáo dục. Để yêu thương con thật sự, phụ huynh phải ý thức rất rõ ràng về mục đích của giáo dục và hành động để đạt mục đích ấy.

Trong tâm lý phát triển và giáo dục, khi một đứa trẻ lên ba là thời gian thích hợp nhất để uốn nắn, cũng như hướng dẫn em biết sống tự lập, biết trách nhiệm về những việc mình làm. Kinh nghiệm thực hành của người Việt Nam cũng phù hợp với tâm lý phát triển và giáo dục: “Dạy con từ thưở lên ba”.

Theo đó, tại gia đình, bổn phận và trách nhiệm của cha mẹ là phải làm cách nào để giúp cho con em mình lớn lên, tự tin, tự lập, và trưởng thành với cuộc sống của chúng. Biết nhận thức, chấp nhận cái thắng và cái thua. Biết đứng lên khi thất bại mà không bỏ cuộc, không nản lòng, sợ hãi cố gắng. Biết đối đầu với những cám dỗ, thử thách, và biết chỗi dậy mỗi khi vấp ngã. Biết nhìn đời bằng con mắt trưởng thành để phân biệt giữa cái tốt và cái xấu, cái nên làm và cái không nên làm. Đó là giáo dục, và đó là điều mà các phụ huynh phải làm cho con cái ngay khi chúng còn trên gối mẹ để chuẩn bị cho những bước đi sau này khi vào đời. Con cái phải sống với cuộc sống của nó. Phải lựa chọn những gì cần thiết cho cuộc đời của nó. Và trong các lựa chọn đó, nó phải được giáo dục biết chọn điều phải, điều tốt.

Đời là một cuộc lữ hành mà mỗi người phải đi qua trong nhiều thời khắc, nắng, mưa, giông bão, hay thanh bình. Phải đi giữa nhiều loại người, mưu mô, thâm hiểm, gian dối, cũng như hiền hòa, dễ thương và tốt bụng. Và phải đối diện với những khó khăn, giới hạn về sức khỏe, về tài năng, và về vai trò, chỗ đứng xã hội. Những cái đó, nếu cha mẹ, phụ huynh không dạy dỗ, không rèn luyện, và một đôi khi không để con mình tự thử nghiệm qua, làm sao chúng có đủ kinh nghiệm khi vào đời?!

Chiều chuộng con cái, cưng chiều con cái thái quá là sai lầm. Nhưng không dạy dỗ và cho con cái có cơ hội sống trưởng thành với cuộc sống chính mình, cũng là một lỗi lầm lớn của cha mẹ trong giáo dục.

VỀ MỤC LỤC

SÁCH LƯỢC (Kế hoạch) TIỀN CURSILLO TRONG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

1. HIỂU SÁCH LƯỢC (KẾ HOẠCH) ĐỂ THỰC HIỆN MỤC ĐÍCH PHONG TRÀO CURSILLO

Mục đích của Phong trào Cursillo như điều 108 sách Tư Tưởng Nền Tảng đã chỉ: *“108. The purpose of the CM is the ultimate expression of its charism. The CM exists to accomplish a specific evangelising mission in the Church and in the world.”*

(Mục đích của Phong trào Cursillo là biểu hiện cuối cùng của đặc sủng Cursillo. Phong trào Cursillo hiện hữu để hoàn thành sứ mạng đặc biệt là loan báo Tin Mừng trong Giáo Hội và trên thế giới.)

Để thực hiện mục đích của Phong trào như đã nêu trên, nhờ ơn Chúa, các vị sáng lập Phong trào, thật sáng suốt và khôn ngoan đã đề ra một sách lược (kế hoạch) thực hiện. Sách lược (kế hoạch) đó được chỉ rõ trong sách Cẩm Nang Lãnh Đạo, chương 3 từ trang 31 đến trang 52.

Xin trích dẫn phần tóm lược:

“Sách lược của Phong trào Cursillo dứt khoát tập trung vào ba giai đoạn:

- Tiền Cursillo: Nghiên cứu môi trường và lựa chọn ứng viên;*
- Khóa Cursillo: Khởi động và nuôi dưỡng cuộc hoán cải liên tục và chân thật của các Cursillistas;*
- Hậu Cursillo: Đưa những người đã trải qua kinh nghiệm sống một Khóa Cursillo trở về lại nơi xuất xứ của họ; đồng hành với họ trong công tác làm dậy men của họ, và liên kết họ với các Kitô hữu khác cũng đã cam kết.”*

Trong phạm vi của bài viết, chúng tôi chỉ đề cập đến:

Sách lược Tiền Cursillo là nghiên cứu môi trường và lựa chọn ứng viên.

Muốn việc thực hiện sách lược (kế hoạch) Tiền Cursillo một cách hiệu quả, ta cần tìm hiểu thật thấu đáo: Tâm Tưởng và Mục Đích Phong trào:

2. HIỂU RÕ MỤC ĐÍCH VÀ TÂM TƯỞNG CỦA PHONG TRÀO

ĐỂ THỰC HIỆN TỐT SÁCH LƯỢC (kế hoạch) TIỀN CURSILLO.

Trước khi tìm hiểu sách lược Tiền Cursillo, ta cần hiểu rõ Mục Đích và Tâm Tưởng hay Tâm Thức Phong trào.

2.1 MỤC ĐÍCH PHONG TRÀO (đã trình bày; và tài liệu đính kèm)

2.2 TÂM TƯỞNG, HAY TÂM THỨC CỦA PT CURSILLO.

Để hiểu rõ tầm quan trọng của hai chữ Tâm Tưởng trong Phong trào Cursillo, tôi xin trích dẫn một đoạn nói về Tâm Tưởng trong Rollo 2 khóa CDC

“Hai chữ Tâm Tưởng trả lời cho câu hỏi: “tại sao” của Phong trào Cursillo Kitô giáo. Nó nhấn mạnh lý do “tại sao” chúng ta thực hiện những gì chúng ta phải làm cho Phong trào. Khi không biết lý do “tại sao” dẫn đến việc mình phải làm, thì lúc đó ta sẽ làm một cách máy móc, lập đi lập lại một công việc mà ta không hiểu lý do tại sao ta lại làm những việc như thế”.

Vậy thì Tâm Tưởng Cursillo là gì?

Tâm Tưởng Cursillo đã được ông Eduardo Bonnín diễn tả như sau:

“Với Kitô giáo, Phong trào Cursillo bao gồm việc:

- *Công bố tin vui về một thực tại tuyệt vời nhất. Đó là: Thiên Chúa, qua Đức Giêsu Kitô đã yêu thương chúng ta;*
- *Tâm Tưởng này được thông truyền bằng phương cách tốt nhất là tình bạn*
- *Qua tính ưu việt của mỗi người, là những người có khả năng: Xác tín-Kiên quyết- Trung thành”* (Trích Cẩm Nang Lãnh Đạo trang 30, 31).

Chúng ta cũng nên biết rằng để hiểu sâu sắc hơn về Tâm Tưởng của Phong trào Cursillo, chúng ta cần tìm hiểu Tâm Tưởng Phong Trào dựa trên những cột trụ nào chính. Xin thưa rằng: Tâm Tưởng Phong trào Cursillo dựa trên bốn cột trụ chính (trích Rollo 2 Tâm Tưởng

Cursillo Khóa CDC). Bốn cột trụ đó là:

- **TIN MỪNG:** Tân và Cựu Ước
- **LỄ THƯỜNG TÌNH:** Sự phán đoán theo kinh nghiệm và tình cảm
- **NIỀM TIN:** “Những ai tin vào Thiên Chúa sẽ không bao giờ đơn độc” (Đức Benedict XVI)
- **VÀ CON NGƯỜI:** Xác tín, kiên quyết, trung thành.

Xin trích dẫn đoạn Tin Mừng của Thánh Phaolô gửi tín hữu Roma nói nên con người có khả năng đón nhận Thiên Chúa. Đoạn Tin Mừng này đã được sách giáo lý của Hội Thánh Công Giáo trích dẫn trong chương I “Con người có khả năng đón nhận Thiên Chúa”:

“Những gì người ta có thể biết về Thiên Chúa, thì thật là hiển nhiên trước mắt họ, vì chính Thiên Chúa đã cho họ thấy rõ. Quả vậy, những gì người ta không thể nhìn thấy được nơi Thiên Chúa, tức là quyền năng vĩnh cửu và thần tính của Người, thì từ khi Thiên Chúa tạo dựng vũ trụ, trí khôn con người có thể nhìn thấy được qua những công trình của Người. Do đó họ không thể tự bào chữa được” (Rm 1, 19-20).

Còn Thánh Augustinô giúp chúng ta nhận biết về Thiên Chúa khi Ngài nói:

“Bạn hãy hỏi về đẹp của trái đất, hãy hỏi về đẹp của biển khơi, hãy hỏi về đẹp của không khí, đang dần nở và lan tỏa, hãy hỏi về đẹp của bầu trời...hãy hỏi những thực tại ấy. Tất cả sẽ trả lời bạn: Đây bạn xem, chúng tôi quả là đẹp. Về đẹp của chúng là lời tuyên xưng của chúng. Ai đã làm nên những vẻ đẹp có thể thay đổi đó, nếu không phải là Đấng Toàn Mỹ không bao giờ thay đổi”

(Trích sách giáo lý của Hội Thánh Công Giáo số 32 trang 30)

Xin hẹn quý anh chị trong khóa CDC sắp tới tại Buôn Mê Thuột (09-12-07-2018) sẽ được trao đổi sâu hơn về Tâm Tưởng Cursillo.

3. HIỂU RÕ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

ĐỂ THỰC HIỆN SÁCH LƯỢC TIỀN CURSILLO HIỆU QUẢ

3.1 Định nghĩa:

Chúng ta cùng trở lại với định nghĩa về môi trường của Phong trào Cursillo trong Rollo 11: Nghiên cứu môi trường

“Môi trường là một tổng hợp các ý tưởng, con người và các hoàn cảnh xảy ra trong một thời điểm cụ thể nào đó khi con người tập hợp lại với nhau.

Như vậy, chúng ta thấy có môi trường gia đình, bạn bè, sở làm, khu xóm hay những nhóm thân hữu xã hội .v.v..”

Còn Nghiên cứu môi trường theo Phong trào là:

“Nghiên Cứu Môi Trường là dùng kiến thức để hiểu biết toàn bộ các ý tưởng, hoàn cảnh xảy ra của một thời điểm cụ thể trong môi trường chúng ta hiện diện.”

3.2 Tìm hiểu môi trường Việt Nam

Từ định nghĩa, và cách nghiên cứu môi trường theo hướng dẫn của Phong trào Cursillo trong Rollo 11 Nghiên Cứu Môi Trường, của Khóa Ba Ngày, nhìn vào môi trường Việt Nam ta thấy:

Môi trường Việt Nam hôm nay, một cách khái quát thấy hiện có hơn 90 triệu dân, trong đó có tới 55 dân tộc (sắc tộc) anh em, sống ở ba miền Bắc, Trung, Nam từ đồng bằng, tới cao nguyên cùng núi rừng, và hải đảo... Việt Nam hiện vẫn còn là một nước nông nghiệp với khoảng 70% người dân sống ở nông thôn, cao nguyên cùng núi rừng, và hơn 30% dân sống ở đô thị. Mặt khác, Việt Nam ngày nay đã có hàng trăm nghề nghiệp khác nhau, mỗi nơi đó là một môi trường riêng biệt. Điều đó thể hiện qua hàng trăm phân khoa chuyên ngành trong các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp...

Trong hơn 90 triệu dân thì người Công Giáo mới đạt trên 6 triệu (6.756.303/95.340.779 dân, tính đến ngày 31/12/2015- Niên Giám 2016 trang 481), khoảng 7% dân số. Số 93% còn lại là các tôn giáo khác, hay không tôn giáo. Có một điều là dù không phải là Công Giáo, nhưng hầu hết người dân Việt Nam bốn mùa đều tin và cầu khẩn ông Trời...

Một điểm chúng ta cũng cần biết là xã hội nào thì có nền giáo dục đó. Nền giáo dục Việt Nam là nền giáo dục xã hội chủ nghĩa...; cùng lúc đó thì nhiều người trong xã hội đang coi trọng vật chất hơn tinh thần.

Môi trường Việt Nam hôm nay ai cũng biết qua thực tế và các phương tiện thông tin. Đó là một xã hội đầy dẫy những tệ nạn như: Sự dối trá, vô cảm, tham nhũng, trọng hình thức, bè phái, bằng cấp giả, nạn phá thai, ly dị... và sự chênh lệch giàu nghèo thì quá lớn: *“Người ăn không hết kẻ bỏn không ra”*. Chỉ số chênh lệch giàu nghèo (Gini) của Việt Nam là 0,44 đang khi bình quân của thế giới là 0,37 tạo ra sự bất ổn lớn...

3.3 Giáo Hội Công Giáo Việt Nam

đã hướng dẫn các Kitô hữu sống trong môi trường Việt Nam như thế nào?

Giáo Hội Công, như người mẹ hiền đầy khôn ngoan đã dạy chúng ta, trong thư chung của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam năm 1980 là: *“Phải đồng hành với dân tộc mình, cùng chia sẻ một cộng đồng sinh mạng với dân tộc mình. Vì quê hương này là nơi chúng ta được Thiên Chúa mời gọi để sống làm con của Người, đất nước này là lòng mẹ cưu mang trong quá trình thực hiện ơn gọi làm con Thiên Chúa, dân tộc này là cộng đồng mà Chúa trao cho chúng ta phục vụ với tính cách vừa là công dân, vừa là thành phần dân Chúa.”*. Tóm lại, ta phải:

“Sống Phúc Âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào”.

Trong thư chung còn mong muốn: “*Anh chị em hãy...nuôi dưỡng đời sống cầu nguyện của anh chị em: cầu nguyện riêng, cầu nguyện chung trong gia đình và trong xứ đạo, và nhất là anh chị em hãy đào sâu đức tin bằng việc học và dạy giáo lý ngay trong gia đình của mình. Đức Thánh cha Gioan Phaolo II trong tông huấn về việc dạy giáo lý đã lưu ý chúng ta là: “Việc dạy giáo lý trong gia đình đi trước, kèm theo và phong phú hóa mọi hình thức dạy giáo lý khác”. Gia đình của anh chị em phải trở nên một trường học về đức tin, một nơi để cầu nguyện, một môi trường sống bác ái yêu thương và rèn luyện tinh thần tông đồ để làm chứng nhân cho Chúa*”

Như thế, trong những môi trường nhỏ ta thường gặp như gia đình, và xứ đạo rất cần sự dạy dỗ giáo dục Đức Tin, giáo dục nhân bản cho các con em chúng ta. Trách nhiệm giáo dục đó trước hết thuộc về gia đình, cha mẹ, tiếp đến là các vị chủ chăn, hầu khi các em tham gia vào các môi trường trong xã hội như: Trường học, bệnh viện, bến xe, bến tàu, công trường, nông trường, nhà máy, xí nghiệp, siêu thị...nơi con cháu chúng ta làm việc, đang có những tư tưởng đối nghịch lại với Đức Tin, các em vẫn sắt son, vững vàng không khiếp sợ, không chối bỏ và không chạy trốn, cũng như không vô cảm trước những nỗi đau của người khác đang gánh chịu.

Gia đình và xứ đạo chính là môi trường hoạt động hữu hiệu của các Cursillista, của người bảo trợ, và môi trường gia đình và xứ đạo cũng là nơi chúng ta mời gọi các tham dự viên cho các Khóa Ba Ngày.

Thực trạng, môi trường xã hội Việt Nam trong nhiều năm qua đã cho chúng ta thấy, hiện đã và đang có nhiều người như: Công chức, thầy giáo, kể cả sinh viên Công Giáo không vững vàng về đức tin, đã chạy theo quyền lợi danh vọng, sẵn sàng chối bỏ Thiên Chúa để được chức quyền cao hơn. Họ có thể đang là những người xa cách.

Khi nghiên cứu môi trường, Phong trào cũng đã cho chúng ta phương thức thật hữu hiệu áp dụng với ta và với tha nhân.

- Với chính bản thân, thì phải ưu tiên theo thứ tự:
Ý CHÍ- CẦU NGUYỆN-TRÍ NĂNG-CON TIM
- Với tha nhân thì ưu tiên theo thứ tự ngược lại:
CON TIM-TRÍ NĂNG, Ý CHÍ, CẦU NGUYỆN

4. LỰA CHỌN ỨNG VIÊN

ĐỂ THỰC HIỆN SÁCH LƯỢC (kế hoạch) TIỀN CURSILLO

4.1 Người Bảo Trợ

Người Bảo trợ cần thấu suốt Mục đích, Tâm tưởng của Phong trào. Nếu người bảo trợ chưa hiểu và xác tín vào Tâm tưởng và Mục đích của Phong trào thì làm sao có thể mời gọi người khác xác tín. Người ta thường nói: “*Không ai cho cái mình không có*”. Ông Eduardo Bonnin, thuở sinh thời thì nói: “*Bất cứ ai không xác tín thì đã bị đại bại rồi*” (Trích Rollo 8 Tiền Cursillo Khóa CDC).

Có thể nói, người bảo trợ phải là chứng nhân trong cả ba giai đoạn của Phong trào:

- Chứng nhân trong Tiền Cursillo:

Người bảo trợ là chứng nhân trong việc cầu nguyện. Người bảo trợ thưa với Chúa về người mình muốn bảo trợ theo như châm ngôn của Phong trào đã chỉ là “*Một tay nắm lấy Chúa, một tay nắm lấy anh em*”. Người bảo trợ áp dụng phương pháp của Phong trào là: Làm bạn, Là bạn và đưa bạn về với Chúa Kitô.

- Chứng nhân trong Khóa Ba Ngày:

Người Bảo trợ cầu nguyện, cầu nguyện, và cầu nguyện nhiều hơn nữa! Người bảo trợ sẵn sàng trợ giúp ứng viên những gì ứng viên cần thiết như phương tiện đến với khóa, ăn ở... Và nhất là cần hiện diện trong buổi clausura rồi giúp họ trở về đến nơi trước khi họ đã đến với Khóa.

- Chứng nhân sau khóa:

Người bảo trợ nên thường xuyên trao đổi với người mình bảo trợ; sẵn sàng trả lời các câu hỏi mà họ đưa ra, nếu chưa trả lời được thì nhờ Ban Phục Vụ hay Trường Lãnh Đạo trả lời tiếp; giúp tham dự viên dự buổi Ultreya và có nhóm thân hữu để sinh hoạt; người bảo trợ luôn tiếp xúc để giúp tham dự viên sống Ngày Thứ Tư cách tốt đẹp.

4.2 Lựa chọn ứng viên

Có 3 loại đối tượng cần quan tâm, xin tóm lược:

*** Những người nên mời tham dự,**

Xin nêu một số yếu tố chính:

- Người có cá tính sâu sắc, có tính khiêm nhường, có khả năng quyết định
- Người có ưu tư, quan tâm đến các vấn đề về xã hội
- Người có thể coi là nhà lãnh đạo tự nhiên
- Người trưởng thành, tự do, trách nhiệm, có thể nhận lãnh các Bí tích
- Người thật sự là cột sống trong môi trường của họ.

*** Những người có thể đi:**

- Những người Công Giáo bình thường, đủ điều kiện nhận các Bí tích

*** Những người không nên dự: Xin nêu một số trường hợp**

- Người có vấn đề về tâm lý, tình cảm
- Người bất thường do bệnh tật
- Người không có thể nhận các Bí tích, đặc biệt Bí tích Thánh Thể.

Vậy chúng ta, những Cursillista, và những người bảo trợ cần làm chứng cho sự thật và sống ngay thẳng trong môi trường khan hiếm sự thật này, dù biết rằng: *“thật tha thì thua thiệt, lươn lẹo lại lên lương”*.

Chúng ta vẫn tin tưởng và hy vọng. Người ta sẽ đặt câu hỏi, những người đó là ai, mà họ lại dám sống ngay thẳng, sống trung thực như thế!

Tôi tin tưởng rằng, mỗi anh chị em nơi đây, chúng ta đã, đang và sẽ là chứng nhân sống trung thực, sống thành thật, sống không vô cảm trước nỗi đau của người khác.

Tóm lại chúng ta phải là chứng nhân trong môi trường chúng ta đang sống ở cả ba giai đoạn Tiền Cursillo, Khóa Ba Ngày, và Hậu Cursillo.

5. THÀNH PHẦN CURSILLISTA

TRONG PHONG TRÀO CURSILLO VIỆT NAM

(Tính đến ngày 11 tháng 05 năm 2018)

**BẢNG TỔNG HỢP PHÂN LOẠI
CURSILLISTA PHONG TRÀO CURSILLO
THUỘC CÁC GIÁO PHẬN GIÁO HỘI VIỆT NAM**

S TT	TÊN GP	T.S CURSI	NAM	NỮ	LM	T.S NAM NỮ	DUỐI 40T	TỪ 40T-60T	TRÊ N 60T	GHI CHÚ
1	BẮC NINH	259	133	126	4	2	3	210	46	1 bác sĩ
2	HÀ NỘI	61	35	26	1	2	4	34	23	2 bác sĩ
3	BÙI CHU	14	4	10			4	9	1	
4	PHÁT DIỆM	240	125	115	6	1	30	130	80	
5	VINH	244	145	99	5		50	116	78	
6	ĐÀ NẴNG	217	100	117	6	4	34	126	57	
7	HUẾ	132	58	74	2	6	36	56	40	
8	BUÔN MÊ THUỘT	325	149	176	5	2	86	153	86	
9	XUÂN LỘC	1289	661	628	44	36	92	767	430	
10	PHÚ CƯỜNG	444	183	261	8		102	161	181	
11	SÀI GÒN	620	278	342	10	16	135	315	170	20 tr ĐH, 195 ĐH
12	LONG XUYỀN	262	123	139	9		18	129	115	
13	CẦN THO	259	131	128	8	2	38	92	129	1 bác sĩ
TS		4366	2125	2241	108	71	632	2298	1436	

Để kết thúc bài: Sách lược Tien Cursillo, tôi xin trích dẫn một ý tưởng trong Huấn từ của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phao lô II ở Đại Hội Ultreya thế giới lần thứ III tại Roma ngày 29 tháng 07 năm 2000:

“Chúa Ki tô không có tay, Ngài chỉ có tay chúng ta để biến đổi thế gian ngày nay. Chúa Ki tô không có chân, Ngài chỉ có chân chúng ta để dẫn tha nhân về với Ngài. Chúa Ki tô không có môi, Ngài chỉ có môi miệng chúng ta để nói với con người”

Cursillista Inhaxio Đặng Phúc Minh

Tài liệu tham khảo

- TTNT1, TTNT 2, TTNT3
- Sách Cẩm Nang Lãnh Đạo
- Thoáng nhìn lịch sử Phong trào Cursillo, Nguyên tác: Survol historique du MC, LM. P. Loyola Gané, S.S.S. Chuyển ngữ: Mác-cô Huỳnh Lương
- Kế hoạch mục vụ (2017-2022) Phong trào Cursillo Việt Nam
- PT Cursillo và việc nghiên cứu môi trường- môi sinh (Tg TQL)

- PT Cursillo góp phần LBTM của Giáo Hội (Tg ĐPM)
- Tiền Cursillo (Tài liệu hội thảo trong Đại Hội Toàn Quốc Cursillo Hoa Kỳ 2006. Lược dịch: Quỳnh Tín, Nguyễn Tiến Phạm.
- Thư tín Văn Phòng Trung Ương Hoa Kỳ tháng 11&12 năm 2003
- Kinh Thánh Tân và Cựu ước

VỀ MỤC LỤC

QUÀ TẶNG MỜI NHẤT CỦA CHÚA THÁNH THẦN



Ông Kim Jong Un và Moon Jae-in cùng trồng một cây thông ở khu DMZ sau khi ăn trưa và nghỉ ngơi sau các cuộc đối thoại buổi sáng. Cây thông được chọn có từ năm 1953, năm hai miền ký kết thỏa thuận ngừng bắn chấm dứt chiến tranh Triều Tiên (1950- 1953). Ông Kim sử dụng đất lấy từ một ngọn núi ở đảo phía nam Jeju, trong khi ông Moon lấy đất từ núi Paektu ở miền bắc.

Ảnh và chú thích của Vietnamnet.vn

Theo vietnamnet.vn:

Sáng 27/4, lần đầu tiên sau hơn một thập niên, lãnh đạo Hàn Quốc và Triều Tiên gặp mặt trực tiếp và đàm phán nhằm chấm dứt sự thù địch kéo dài nhiều năm qua.

Tổng thống Hàn Quốc Moon Jae In và nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Jong Un gặp nhau ở làng đình chiến Panmunjom thuộc vùng phi quân sự nằm ở biên giới hai nước. Nghị trình gồm ba chủ đề tiềm tàng thay đổi thế giới - giải trừ hạt nhân trên bán đảo Triều Tiên, thỏa thuận hòa bình và cải thiện quan hệ liên Triều.

8h19

Hai lãnh đạo kết thúc cuộc trò chuyện kín và bắt đầu cuộc đối thoại công khai trước ống kính máy quay của báo giới. Theo CNN, đây là cuộc trao đổi rất thân thiện giữa hai nhà lãnh đạo Hàn Quốc và Triều Tiên. Mỗi bên có hai quan chức tháp tùng nguyên thủ dự đối thoại. Ông Kim Jong Un bày tỏ hy vọng, các cuộc đàm phán với Tổng thống Hàn Quốc sẽ "thăng thấn" và mang lại "kết quả tốt đẹp".

8h30

Theo hãng tin Reuters, trong sổ lưu niệm tại Nhà Hòa bình, ông Kim Jong Un đã viết: "Lịch sử mới bắt đầu từ lúc này; Kỷ nguyên của hòa bình, từ điểm khởi đầu của lịch sử".

8h31

Ông Moon ca ngợi ông Kim đã có một "quyết định dũng cảm" khi đi qua đường biên giới giữa hai nước. Ông Kim cũng pha trò khi nói: "Tôi hy vọng các ngài sẽ thực sự thưởng thức món mỳ mà chúng tôi đã mang tới". Ông Kim ám chỉ đến món mỳ lạnh nổi tiếng của Triều Tiên, do chính tay vị đầu bếp giỏi nhất được Bình Nhưỡng cử đến chuẩn bị.

Hai lãnh đạo sau đó yêu cầu báo chí rời đi để họ được "thoải mái" hơn.

9h15

Chỉ với một bước chân vượt qua vạch bê tông, nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Jong Un đã tạo nên lịch sử khi đi qua biên giới được vũ trang đầy đặc nhất thế giới

10h00

Phát biểu trước báo giới sáng nay, nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Jong Un nói rằng, "tôi hy vọng viết nên một chương mới giữa chúng ta. Chúng ta sẽ tạo nên một sự khởi đầu mới. Phải mất 11 năm điều này mới diễn ra. Khi đi bộ tới đây, tôi đã băn khoăn tại sao lại lâu đến như vậy. Thông qua cuộc gặp ngày hôm nay, tôi hy vọng chúng ta sẽ không phải quay trở lại xuất phát điểm một lần nữa cũng như không triển khai những gì chúng ta đã nhất trí... Tôi hy vọng chúng ta có thể làm được đúng như những kỳ vọng của bên kia dành cho mình".

Đáp lại, Tổng thống Hàn Quốc Moon Jae-in nhấn mạnh, "tôi hy vọng toàn thế giới sẽ chú ý đến việc mùa xuân đang bao trùm, ngự trị khắp bán đảo Triều Tiên. Hiện có gánh nặng lớn trên vai chúng ta. Chuyến thăm của Ngài (Kim Jong Un) sẽ khiến giới tuyến quân sự (DML) trở thành biểu tượng của hòa bình, không phải sự chia cắt".

Trong niềm tin tưởng tuyệt đối vào Lòng Chúa Xót Thương, vào Tình Chúa Quan Phòng, mỗi chúng ta có thể đón nhận sự kiện "Lãnh đạo Hàn - Triều gặp mặt lần đầu sau 11 năm" trên

đây như là một Quà Tặng mới nhất của Chúa Thánh Thần, quà tặng không chỉ cho Hàn –Triều, mà còn cho cả thế giới, cả nhân loại.

Ước gì, mỗi chúng ta, những Ki-tô hữu Công Giáo hãy hân hoan vui mừng và cùng nhau hiệp lời Tạ Ơn Thiên Chúa, Đáng luôn yêu thương và nhìn thấu mọi bí ẩn lòng người, Đáng có thể làm được bao điều mà con người tưởng như là không thể, Đáng luôn hiện diện và can thiệp trực tiếp vào đời sống nhân loại, Đáng cứu thoát chúng ta khỏi mọi sự dữ, Đáng khao khát mọi trái tim khối óc con người hướng về chính Ngài, là Chân, Thiện, Mỹ tuyệt đối, và chỉ trong Ngài, nhân loại mới có hạnh phúc.

Có thể, những con người làm chính trị, không bao giờ tin nhau, hoặc luôn đặt mình trong tình trạng thù thân, thù thế, để chiến thắng, nhưng đối với các tín hữu Chúa, ước gì chúng ta nhận ra tác động tuyệt diệu của Chúa Thánh Thần trong khát vọng hòa bình của mỗi con người, nhất là những con người lãnh đạo một dân tộc, một đất nước. Với chúng ta, có thể tin rằng những câu nói tốt lành của hai nhà lãnh đạo hôm nay, phải phát xuất từ sự soi dẫn huyền diệu của Chúa Thánh Thần.

Cũng vậy, không ai dễ gì bỏ đi được cái tôi vĩ đại của mình, không ai dễ gì xếp gọn lại kế hoạch bành trướng cái tôi vĩ đại của riêng mình, và càng không dễ gì tỏ ra dễ thương chút nào đối với cả và nhân loại đang đặt mình trong tầm ngắm, có thể bấm nút bất cứ lúc nào... nếu tình yêu Chúa Thánh Thần không thôi thúc tự bên trong, nếu Chúa Thánh Thần không kiên trì réo gọi con tim biết yêu nhân dân, biết yêu nhân loại, yêu chuộng Hòa Bình trên Thế Giới.

Ước gì, mỗi chúng ta hãy bỏ đi sự nghi ngờ, kém tin cách chính trị, nhưng trong niềm tin tưởng vào sự khôn ngoan và lòng xót thương của Thiên Chúa Quan phòng, chúng ta mạnh dạn tin tưởng “tấm lòng thành” của những con người mà chỉ trước đây vài tháng, không ai dám nghĩ là có gì lay chuyển được. Họ là những nhân vật quan trọng trong thế giới này, và Chúa Thánh Thần đã dùng chính họ, để làm chứng cho một niềm hy vọng chỉ có thể có được từ nguồn tình yêu của Thiên Chúa, trong Chúa Thánh Thần.

Hãy tin tưởng những câu nói quan trọng này, trong lúc này, là những tâm tình được Chúa Thánh Thần của Sự Thiện đã ấp ủ từ lâu trong lòng họ, và đến thời điểm quan trọng này của lịch sử, họ đã mở ra cho thế giới biết nỗi lòng của họ, phù hợp với nỗi lòng của Thiên Chúa:

"Lịch sử mới bắt đầu từ lúc này; Kỷ nguyên của hòa bình, từ điểm khởi đầu của lịch sử".

Chuyến thăm của Ngài (Kim Jong Un) sẽ khiến giới tuyến quân sự (DML) trở thành biểu tượng của hòa bình, không phải sự chia cắt".

Cả câu nói khôi hài cũng biểu lộ niềm “hân hoan và vui mừng” của người cảm nhận được thế nào là yêu thương, sum vầy, hòa bình, hạnh phúc:

"Tôi hy vọng các ngài sẽ thực sự thưởng thức món mỳ mà chúng tôi đã mang tới"

Và cả cái nỗi lòng khao khát “viết nên một chương mới” làm nên cảm xúc dường như đường đi bộ bỗng dài ra, mong sao ngắn lại và ngắn nhất:

"Tôi hy vọng viết nên một chương mới giữa chúng ta. Chúng ta sẽ tạo nên một sự khởi đầu mới. Phải mất 11 năm điều này mới diễn ra".

"Khi đi bộ tới đây, tôi đã băn khoăn tại sao lại lâu đến như vậy".

Ước gì, mỗi chúng ta mạnh dạn tin tưởng rằng Chúa Thánh Thần đang cầm tay hai nhà lãnh đạo để các ngài ký vào hiệp ước hòa bình cho dân tộc họ, nhưng là một tín hiệu vui mừng cho toàn thế giới.

....

Tôi bỗng nhớ bao lần Đức Thánh Cha mời gọi dân Chúa cầu nguyện cho Hòa Bình Thế Giới, và mọi tín hữu trên thế giới đã sốt sắng hưởng ứng lời mời gọi của Đức Thánh Cha, ngày đêm ra sức cầu nguyện, ăn chay, hãm mình, làm các việc bác ái... không chỉ vì sự an ninh cho mình, không chỉ vì an ninh thế giới, mà còn là tha thiết khẩn xin Bàn Tay chữa lành của Thiên Chúa sớm chạm vào nỗi đau nhân loại.

Tôi bỗng nhớ biết bao đêm người công giáo Việt Nam nơi này nơi kia, trên khắp cả nước, thấp gối cầu nguyện cho quê hương, cho hòa bình thế giới – không chỉ cầu nguyện cho sự an ninh của chúng ta, mà còn cầu nguyện thật nhiều cho nhà cầm quyền Việt Nam, để họ sớm nhận ra có Thiên Chúa, có sự hiện diện của Thiên Chúa, và cần có sự can thiệp của Thiên Chúa trong lịch sử đất nước, mới có ngày bình an hạnh phúc thực sự.

Tôi bỗng nhớ các cụ già, những người ngồi xe lăn, những người bệnh hoạn tật nguyền, những mảnh đời bất hạnh nghèo khổ, những tù nhân... đã và đang âm thầm cầu nguyện cho đất nước, quê hương... được bao ơn lành.

Tôi bỗng nhớ...

Không phải để kể công với Chúa rằng, nhờ chúng con cầu nguyện mà được, nhưng để thêm lòng tin tưởng vào Chúa hơn nữa: Chúa có thể làm được tất cả những việc tốt lành cho chúng con và toàn thế giới.

Xin chúc tụng và Tạ Ơn Thiên Chúa.

Xin “hân hoan vui mừng” đón nhận Quà Tặng mới nhất của Chúa Thánh Thần ban cho anh em nhà Hàn– Triều, cũng là cho cả thế giới chúng con, ngày hôm nay 27-4-2018.

Amen.

PM. Cao Huy Hoàng, 27-4-2018

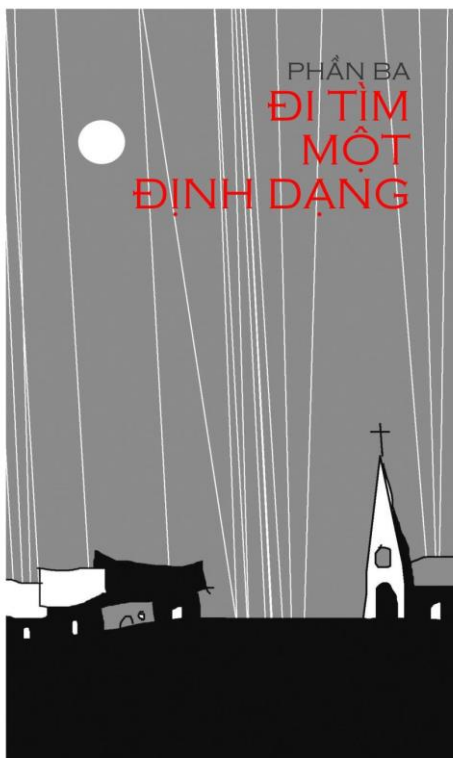
VỀ MỤC LỤC

BẢN QUYỀN MINH BẠCH TRONG HỢP ĐỒNG

LTS.

Thứ Năm, ngày 09/11/2017, Ủy ban Văn hoá trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam (UBVH) đã tổ chức Hội thảo Kinh Nghiệm Về Hoạt Động Thư Viện & Góp Ý Xây Dựng Thư Viện Văn Hóa Công Giáo Việt Nam (TVVHCGVN) tại Văn phòng Hội đồng Giám mục Việt Nam, số 72/12 Trần Quốc Toản, P.8, Q.3, TPHCM.

Đặc San GSVN hân hạnh được phép của UBVH để phổ biến dần dần các tài liệu có liên quan, cùng với Lời Kêu Gọi mọi người cùng tham gia đóng góp ý kiến, công sức cho một dự án rất ý nghĩa của UBVH, HĐGMVN. Xin vui lòng liên lạc qua email Cha Giuse Trịnh Tín Ý, Thư Ký Ủy Ban Văn Hoá vinhson249251@gmail.com Xin chân thành cảm ơn.



BẢN QUYỀN MINH BẠCH TRONG HỢP ĐỒNG

Lesley Ellen Harris

Trích “Hợp Đồng Bản Quyền:

Hướng Dẫn Thực Tế Cho Các Quản Thư”, Hiệp Hội Thư Viện Hoa Kỳ, 2009, trang 30-34

Lesley Ellen Harris tốt nghiệp tiến sĩ Luật Khoa. Cô sáng lập trang nhà copyrightlaws.com nhằm diễn giải về các khoản luật liên quan đến bản quyền. Các thư viện theo dõi và sử dụng rất nhiều hướng dẫn cũng như dịch vụ do Lesley Ellen Harris và nhân viên cung cấp.

UBVH chuyển ngữ

Thông tin về bản quyền

Cần thận trọng khi thỏa thuận với các tạp chí hay kho dữ liệu điện tử liên quan tới người giữ bản quyền trong một hợp đồng hợp pháp. Hợp đồng bản quyền đơn thuần xác định điều kiện và giới hạn sử dụng một nội dung loại biệt nào đó. Hợp đồng nên phản ánh những điều cả hai bên đồng thuận qua những lần thương thảo. Có nhiều dạng hiểu lầm về hợp đồng bản quyền. Bài viết này mong giúp người đọc thực hiện tốt hơn những hợp đồng và bớt đi những cảm nghiệm bất an.

Hợp đồng sử dụng nội dung không đồng nghĩa trao quyền sở hữu vĩnh viễn

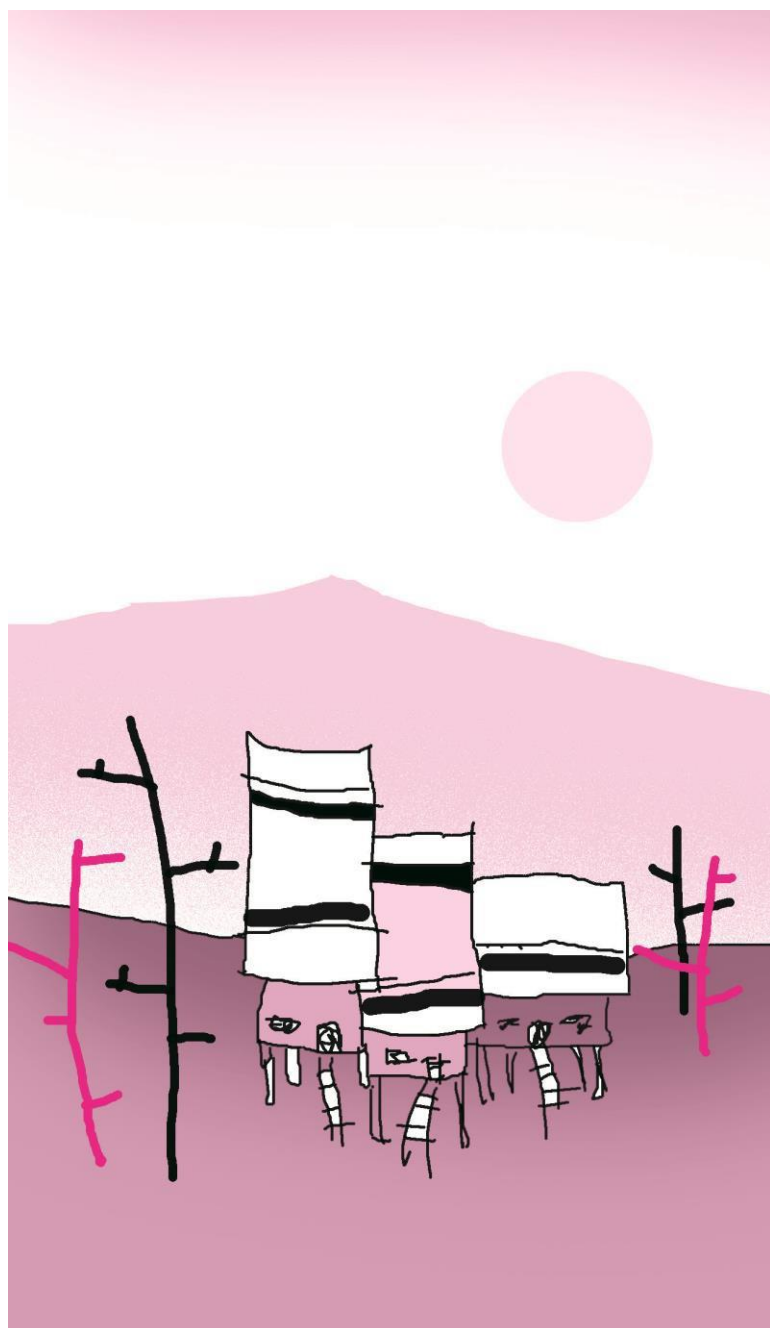
Khi bạn có hợp đồng một cuốn DVD hay sách từ nhà xuất bản, nhà xuất bản đơn thuần cho phép bạn dùng nội dung ấy với mục đích rõ ràng. Nhà xuất bản không trao quyền in ấn hay sở hữu vĩnh viễn cho bạn. Đây là hợp đồng sử dụng nội dung, không phải hợp đồng trao quyền sở hữu.

Thương thảo hợp đồng không hẳn phải là luật sư

Cách đây không lâu, quản thư chịu trách nhiệm về quyền truy cập. Tuy nhiên, vì nội dung điện tử phát triển nhanh, các quản thư thường phải chịu trách nhiệm thương thảo hợp đồng. Hợp đồng, hôm nay, là một phần công việc của nhiều quản thư, cũng như những ai làm việc trong phòng lưu trữ hay bảo tàng. Ở nhiều tình huống, quản thư còn nhiều kinh nghiệm hơn luật sư trong vấn đề hợp đồng vì trong thực tế, họ thường xuyên làm hợp đồng. Quản thư cũng thường chịu trách nhiệm bảo đảm việc tuân theo hợp đồng, và họ buộc phải hiểu mức độ phức tạp của hợp đồng.

Không nhất thiết tái thương thảo hợp đồng từng năm

Thương thảo với tác giả rất mất thời gian và tốn kém. Nếu bạn và tác giả hài lòng với hợp đồng, sao bạn phải tái thương thảo? Nếu điều khoản về tự động gia hạn không có trong hợp đồng, bạn nên gợi ý viết thêm để hợp đồng được gia hạn tự động với cùng điều kiện và thêm thời hạn một năm nữa, dựa trên thông báo về gia hạn tự động do một trong hai bên, thí dụ, trong vòng 90 ngày trước khi hợp đồng hết hạn.



Không nhất thiết tranh cãi hoài với quyền tác giả về hợp đồng

Làm việc với tác giả hay người giữ bản quyền nào công bằng và hợp lý về điều kiện và giới hạn trong hợp đồng là tốt nhất. Nếu tác giả không đủ mềm dẻo để hợp tác với nhu cầu của bạn, nên nghĩ đến việc hợp đồng với tác giả khác. Nếu bạn không thể có được quyền truy cập bạn cần báo cho người sử dụng thư viện của bạn, sản phẩm điện tử ấy cũng mất đi nhiều giá trị đối với bạn. Thí dụ, nếu bạn đang làm hợp đồng cho một cuốn DVD về cây thuốc đông y, và tác giả chỉ chịu cho nhân viên thư viện truy cập, có lẽ bạn nên làm việc với một tác giả khác.

Không có luật hay quy chuẩn nhất định về cách tính tiền bản quyền

Các tác giả không đòi phí truy cập như nhau. Thí dụ, có những tác giả sẵn sàng tính tiền dựa trên căn bản số lần sử dụng. Bình thường một đại học hay cơ quan khó có thể hữu hiệu đếm được số lần truy cập hay sao chép nội dung, nên cũng khó thương thảo theo hình thức tính tiền trên số lần sử dụng. Trong những trường hợp khác, việc chi trả có thể dựa trên phỏng đoán về số lần sử dụng hay số lần yêu cầu truy cập bạn nhận được. Một số tác giả có thể tính tiền một lần với những ai nhận bản in và cả quyền truy cập điện tử, và có giá tiền khác nếu chỉ muốn quyền truy cập điện tử. Chi phí bao nhiêu và lối chi trả sẽ dựa vào cách tốt nhất cho cả hai phía. Không có luật hay tiêu chuẩn nhất định. Hãy chọn cách tốt nhất cho trường đại học, cho cơ quan của bạn và cho tác giả.

Từ “người sử dụng” là ai?

Từ “người sử dụng” có thể được hiểu theo nội dung hợp đồng. Trong thư viện đại học, bạn muốn sinh viên và giáo sư có thể sử dụng cho các khoá học của họ. Dù chữ “người sử dụng” thường được hạn định bởi tác giả, thư viện cần xác định lại thế nào là “người sử dụng” theo nhu cầu của từng thư viện. Người sử dụng phải được định nghĩa trong mỗi trường hợp cụ thể dựa trên bản chất ai là người truy cập nội dung. Đó là sử dụng công cộng hay chỉ dành cho thành viên của thư viện, hay có khi chỉ dành cho sinh viên và giáo sư? Định nghĩa này cần rộng đủ để bao gồm mọi cá nhân cần quyền truy cập nội dung ấy.

Thư viện chịu trách nhiệm về người sử dụng

Dù điều này có trong hợp đồng, không nhất thiết điều này là đúng thực tế. Tác giả có thể yêu cầu thư viện chịu trách nhiệm bảo đảm việc mọi người sử dụng tuân theo hợp đồng bản quyền. Tác giả cũng có thể muốn bạn ghi lại thống kê về việc sử dụng nội dung. Quản thư không phải cảnh sát. Đừng cho phép tác giả định đoạt điều kiện về khoản áp dụng hợp đồng, và đừng cho phép họ gán trách nhiệm cho bạn khi người sử dụng lạm dụng. Nhiều nhất, bạn chỉ nên đồng ý với điều khoản buộc bạn phải thông báo đến tác giả nếu bạn thấy có hành vi lạm dụng bản quyền về nội dung. Tuy nhiên, bạn không nên chủ động canh giữ việc sử dụng. Luôn nhớ rằng khi tác giả soạn hợp đồng, bạn không cần phải đồng ý với mọi điều khoản của hợp đồng ấy, và trong một số lãnh vực nhất định, bạn nên yêu cầu loại bỏ khỏi hợp đồng những ràng buộc không hợp lý với phía bạn.

Hợp đồng không cho phép bảo vệ quyền riêng tư của người sử dụng

Điều này không nhất thiết đúng. Bạn có thể được yêu cầu xem lại việc truy cập của người sử dụng, và đây là vấn nạn về quyền riêng tư. Việc trông chừng người sử dụng truy cập lúc nào và truy cập thế nào có thể bị xem là vi phạm quyền riêng tư. Nếu bạn có quan ngại về

việc bảo đảm quyền riêng tư của người sử dụng, bạn không nên đồng ý theo dõi ai truy cập, truy cập lúc nào... Nếu bạn đã đồng ý làm việc này, bạn phải thông báo với người sử dụng và để họ có quyền quyết định xem họ có nên chọn nội dung ấy.

Không có liên quan gì giữa hợp đồng và hình thức mượn sách giữa các thư viện

Việc vay mượn qua lại giữa các thư viện (Interlibrary loan licence - ILL) là một khoản trong nhiều cuộc thương thảo hợp đồng. Một trong các chức năng chính của thư viện là chia sẻ thông tin, và ILL hay chia sẻ thông tin với các thư viện khác là phần quan trọng. Bạn nên sẵn sàng thương thảo với tác giả việc bạn muốn ILL hoạt động ra sao. Các tác giả có mong muốn rất khác nhau về khoản này, từ không chấp nhận ILL đến cho phép trường đại học, cơ quan chính in và gởi bản in đến thư viện khác. Bạn phải cẩn trọng để không phức tạp hoá tiến trình ILL do có quá nhiều tiêu chuẩn với nhiều tác giả khác nhau, trong nhiều hợp đồng khác nhau; điều này có thể dẫn đến chi phí và giải pháp không ngờ trước.

Tạp chí điện tử rẻ hơn tạp chí in giấy!

Tạp chí điện tử không nhất thiết rẻ hơn tạp chí in trên giấy truyền thống, vì thư viện không chỉ thêm nhân viên mới để quản lý việc tiếp nhận người đọc (như thương thảo hợp đồng, giám sát hợp đồng, và quản lý các máy điện toán), thư viện còn phải chi trả cho các kỹ thuật cần thiết nhằm truy cập loại thông tin này. Chẳng hạn khi cần thư viện mua thêm máy vi tính mới, thảo trình mới, hay máy chủ (server) mới. Thêm vào đó, người sử dụng có khi cũng phải trả thêm phụ phí khi truy cập và in sao bản.

Kiểm tra định dạng (format) truyền thông hay lưu trữ thông tin

Bạn cần kiểm tra thông tin gởi đến bằng định dạng nào và lưu trữ thế nào. Quan trọng là nội dung thông tin bạn nhận được thuộc định dạng bạn có thể nhận được và thích hợp với kỹ thuật bạn có. Nên xác định bạn cần định dạng nào, khi nào gởi, và bạn sẽ cần yểm trợ kỹ thuật ra sao nếu gặp khó khăn truy cập. Thí dụ, nếu bạn soạn hợp đồng bản quyền cho một tạp chí điện tử với nhà xuất bản, tạp chí ấy sẽ được gởi đến cho bạn dưới dạng DVD hay bạn phải truy cập từ máy chủ của nhà xuất bản? Nếu DVD bị lỗi vấn đề cần giải quyết thế nào? Cần lưu ý những cách giải quyết vấn đề viết trong hợp đồng.

Sử dụng công bằng hoặc thương thảo công bằng (fair dealing) trong các mặt bằng điện tử

Quan niệm người sử dụng sẽ sử dụng công bằng (1) hay thương thảo công bằng (2) áp dụng trong các tài liệu điện tử. Nhiều thư viện và trường đại học, cơ quan thương thảo một điều khoản cho biết quan niệm này có thể đề cập tới nội dung. Đây là khoản bạn cũng nên viết vào hợp đồng, nếu thích hợp, và nếu điều khoản ấy chưa sẵn có.

Xin nhớ: người sử dụng thư viện của bạn không phải là một phía của hợp đồng bản quyền. Vì thế họ không bị ràng buộc bởi hợp đồng bản quyền bạn có với tác giả. Như vậy, nếu bạn và tác giả có đồng thuận về giới hạn việc sử dụng công bằng hay thương thảo công bằng trong hợp đồng bản quyền, chuyện sử dụng công bằng hay thương thảo công bằng vẫn có giá trị với người sử dụng thư viện.

(1) Sử dụng công bằng theo luật pháp Hoa Kỳ, khoản về sử dụng công bằng cho phép sử dụng giới hạn các tài liệu đã đăng ký bản quyền mà không cần xin phép người giữ bản quyền. Fair Use được xem là một lối giới hạn bản quyền nhằm cân bằng giữa quyền lợi của người giữ bản quyền với quyền lợi của người dân trong mục đích phát hành và sử dụng rộng hơn

những công trình sáng tạo khi cho phép sử dụng với giới hạn nhất định (các hình thức sử dụng khác bị xem là xâm phạm bản quyền)

(2) *Thương thảo công bằng là giới hạn và ngoại lệ về quyền sở hữu độc quyền đối với bản quyền của một tác phẩm sáng tạo. Fair dealing là khoản trong luật pháp của nhiều nước trong khối Quốc Gia Thịnh Vượng Chung).*

VỀ MỤC LỤC

HÃY LÀ MỘT BỆNH NHÂN SÁNG SUỐT

Các cụ ta xưa nay vẫn có câu nói “*Phúc Chủ, Lộc Thầy*” khi đề cập tới mối tương quan giữa thầy thuốc-bệnh nhân.

Chữa được khỏi bệnh là nhờ âm đức ông bà của người bệnh còn thầy thuốc chỉ góp phần khiêm tốn. Đó là vào thời xa xưa, khi mà kiến thức chuyên môn của các vị lương y căn cứ vào kinh nghiệm của thầy, của chính mình, chứ không có hướng dẫn quy mô và khoa học thực nghiệm hỗ trợ.

Ngày nay thì y khoa học đã tiến rất xa trong việc tìm bệnh, trị bệnh cũng như phòng bệnh. Kết quả các nghiên cứu được hệ thống hóa, ghi thành cả kho tài liệu trong sách báo cũng như trên internet để mọi người tham khảo. Người thầy thuốc phải trải qua cả mươi năm để học hỏi kiến thức, kỹ thuật chuyên môn, cho nên họ được trang bị khá đầy đủ trước khi “*xuống núi, cứu nhân độ thế*”. Họ đóng vai trò quan trọng trong việc cứu chữa bệnh. Trong khi đó, vì rừng kiến thức y khoa quá nhiều, người bệnh không thu nhận được hết, nên họ tùy thuộc vào bác sĩ. “*Thôi thì trăm điều “nhờ” ở sự mát tay của quan đốc*”.

Nhưng “nhờ” chưa đủ mà còn cần “hợp tác” với bác sĩ.

Một bác sĩ tận tâm cộng với “*con bệnh sáng suốt*” biết phải làm gì, sẽ dễ dàng thành công hơn trong cuộc chiến chống lại nan y.

Trước hết là làm sao có được một bác sĩ mà mình tin tưởng để trao thân, gửi phận về phương diện điều trị chăm sóc sức khỏe. Bác sĩ nào cũng quan trọng, nhưng vị lương y gần gũi với mình hơn cả là Bác Sĩ Gia Đình.

Thay vì điều trị một cơ quan, bộ phận, một loại bệnh như các bác sĩ chuyên ngành khác, bác sĩ gia đình được huấn luyện để chữa trị “*thượng vàng, hạ cám*” toàn thân người bệnh, dù là nam hoặc nữ, già hay trẻ, bệnh cấp tính hay kinh niên.

Vị đó cũng là người thực hiện các xét nghiệm sớm tìm ra bệnh cũng như hướng dẫn bệnh nhân trong nếp sống hàng ngày để phòng tránh bệnh. Nếu gặp ca phức tạp, bác sĩ gia đình cũng không ngần ngại hỏi ý kiến hoặc giới thiệu tới bác sĩ chuyên môn khác. Vì y học là lãnh vực quá rộng lớn, rất khó cho một người có được đầy đủ các kiến thức.

Ngoài khả năng chuyên môn cao, bác sĩ tận tâm cũng nên dành cho bệnh nhân một khoảng thời gian vừa đủ để nghe kể lể rồi giải thích bệnh tình, trị liệu cho người bệnh.

Cái mục kể lể này xét ra cũng rất quan trọng.

Sáng suốt, thứ tự kể hết bệnh trạng, dù là chi tiết tưởng như nhỏ nhặt.

Các điều mà bác sĩ cần biết gồm có:

- Tất cả các bệnh hiện có hoặc đã xảy ra trong quá khứ
- Danh sách tất cả các dược phẩm đang dùng, dù là do bác sĩ cho đơn, mua tự do hoặc dược thảo.
- Đã chích ngừa loại bệnh nhiễm nào.
- Y sử thân nhân, gia đình
- Tại sao tới bác sĩ hôm nay?

Nghĩa là nói hết mọi chi tiết về bệnh. Dù là phong tình, giang mai, lậu mủ trong quá khứ hoặc kém ước tình chăn gối hiện giờ. Thấy thuốc trị bệnh chứ không phán xét hành vi, hạnh kiểm của mình mà phải e dè, mắc cỡ.

Trước khi gặp bác sĩ, nên ghi các điều muốn nói trên miếng giấy, rồi thứ tự trình bày. Nhiều khi, vì quá xúc động trước mặt lương y mà mình quên chi tiết này, dấu hiệu kia, một chuyện thường xảy ra cho mọi người. Nên nhớ bác sĩ cũng như nhà thám tử điều tra, cần có các dữ kiện do bệnh nhân cung cấp để tìm phương thức giải quyết vấn đề

Đừng “chần chừ”, chờ coi xem bệnh tiến triển ra sao rồi mới đi khám. Vì đôi khi quá trễ. Một cơn đau bụng ngằn ngằn có thể do ruột dư vỡ mủ. Phân lẫn những vết máu đỏ tươi có thể do ung thư ruột già. Không sớm mổ, không đi nội soi ruột ngay thì nhiễm trùng vùng bụng nghiêm trọng và ung thư đại tràng có thể đã thành hình. Để rồi tự trách mình coi thường, sao lãng, mà bác sĩ cũng tốn nhiều công sức điều trị.

Kể rồi cũng cần hỏi thêm các điều liên quan tới bệnh mà mình chưa biết. Đừng ngần ngại. Nếu không nêu ra thắc mắc, bác sĩ cho là mình đã thấu hiểu tất cả các điều mà họ đã nói.

Ghi rõ các chi tiết cần thiết để khỏi quên. Nhiều bệnh nhân cẩn thận, xin phép bác sĩ cho ghi âm và mang theo người thân để nhớ họ.

Đừng tự làm thầy thuốc, tự cho toa hoặc tự ý thay đổi toa thuốc của bác sĩ. Chỉ định rằng uống 10 ngày thì cứ uống hết trong 10 ngày, vì bệnh cần số thuốc như vậy để lành. Ngưng thuốc giữa chừng, gia giảm liều lượng mà không hỏi ý kiến lương y thì chỉ “tiếp tay” cho bệnh lâu hết và trở lại mau hơn.

Cũng chẳng nên “bác sĩ cho tôi kháng sinh này, viên con nhộng kia”, vì lần trước thuốc đó làm bệnh hết ngay. Mỗi bệnh có nguyên nhân khác nhau, mỗi tác nhân gây bệnh chỉ nhạy cảm với thuốc riêng biệt. Chứ làm gì có thuốc trị dứt được bá bệnh như thường nghe quảng cáo trên đài, trên báo, trên bươm bươm tờ rơi.

Nếu có một bệnh thường hay tái diễn thì nên cho bác sĩ coi toa thuốc hoặc chai đựng thuốc cũ để bác sĩ dựa vào đó mà điều trị, với thay đổi đôi chút. Như vậy tiết kiệm được thời gian. Nhưng đừng tự tiện ra tiệm mua thuốc đã dùng về uống vì bệnh có thể hơi khác trước, khiến cho thuốc giảm công hiệu. Và không bao giờ dùng dược phẩm đã quá hạn, thay đổi màu sắc, cấu tạo.

Như đã nói, ngày nay có rất nhiều nguồn cung cấp các kiến thức về bệnh tật, thuốc men, về điều trị, phòng tránh cũng như những quảng cáo, giới thiệu. Trên internet, qua truyền thông báo chí. Vì quá nhiều đôi khi lại trái ngược nhau nên cũng khiến mọi người ngẩn ngơ, chẳng biết thực hư ra sao. Có người dè dặt nói rằng “Đừng tin mọi điều mình đọc” kể cũng quá đa nghi. Nhưng cần tắc vô ưu.

Trước hết coi xem kiến thức đó từ đâu mà ra. Do một nhà chuyên môn y học phổ biến hoặc biên tập, góp ý với bài viết của người ngoài lãnh vực. Đó là một sự kiện có chứng minh hay chỉ mới là một ý kiến mới được nêu ra để thăm dò phản ứng. Kiến thức có cập nhật hay là

đã quá xưa, vì hiện nay khám phá khoa học ngày càng tiến bộ, càng nhiều. Đặc biệt là những “thông tin” có tính cách hướng dẫn làm sao cho khỏe mạnh mà lại kèm theo giới thiệu một số sản phẩm “đặc chế, gia truyền” đã được giáo sư này, bác sĩ kia khen ngợi, đang dùng.

Sáng suốt để hiểu rõ quyền hạn của người bệnh. Hoa Kỳ có Patient’s Bill of Rights do Hiệp Hội các Bệnh viện soạn thảo năm 1972 và cập nhật năm 1992 trong đó có ghi các quyền hạn này.

Hy vọng là quê hương mình cũng sớm có “Bill” tương tự. Để bệnh nhân được chăm sóc chu đáo, tôn trọng nhân vị. Để biết rằng những gì ghi trong hồ sơ bệnh lý của mình là mình có quyền coi lại và xin bản sao, khi cần. Mình cũng có quyền bổ túc điều mình đã khai mà hồ sơ không ghi lại. Cũng có quyền biết kết quả các thử nghiệm và được giải thích ý nghĩa. Hồ sơ không được tiết lộ cho ai, ngoại trừ khi có yêu cầu của cơ quan tư pháp, công lực hoặc y tế dự phòng để bảo vệ sức khỏe chung.

Kể ra còn nhiều điều mà người bệnh sáng suốt cần biết cần làm. Nhưng thực hiện được các điều kể trên cũng tạm đủ để duy trì sức khỏe tốt rồi.

Bác sĩ Nguyễn Ý-Đức M.D.

Texas-Hoa Kỳ
www.nguyenyduc.com

Tuyển tập Videos Sống Vui Sống Khỏe

Vài hàng giới thiệu : Xin trân trọng giới thiệu tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" của BS Nguyễn Ý Đức. Tuyển tập này là những bài nói chuyện hữu ích về y tế, dinh dưỡng và sức khỏe của BS Nguyễn Ý Đức trên các đài truyền hình được đưa lên Internet. Cùng với bộ sách "[Câu Chuyện Thầy Lang](#)" và những ấn phẩm đã được xuất bản, những bài viết trên Internet, tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" này sẽ cung cấp nhiều thông tin hữu ích, đóng góp vào việc cải thiện vấn đề sức khỏe cho cộng đồng người Việt Nam khắp nơi.

<http://www.youtube.com/user/DrNguyenYDuc/videos>

VỀ MỤC LỤC

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ vũ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quý vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thể khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

Lm. Luca Phạm Quốc Sử USA